

SÁU NGỌN BÚT

CUNG CHÚC TÂN NIÊN

8<sup>o</sup> Pièce  
INDO-CHINOIS

1190

# SÁCH COI

## III TẾT III

### MỤC-LỤC

|                 |                                |                 |
|-----------------|--------------------------------|-----------------|
| Chương 1 tới 19 | 1) Cuối năm ôn chuyện cũ.      | Yên-Sơn.        |
| — 20 — 23       | 2) Một cách chấn-hưng nội-hóa. | id              |
| — 24 — 25       | 3) Văn-thơ.                    |                 |
| — 26 — 27       | 4) Đi làm xa nhớ nhà.          | Vọng-Sơn.       |
| — 28 — 31       | 5) Mặt trời mọc ở Ấn-Độ.       | Cam-Địa.        |
| — 32 — 35       | 6) Một thiên trường-hận.       | Bình-Dân.       |
| — 35 — 36       | 7) Vui xuân hay sầu xuân.      | Vương-là-Thiên. |
| — 36 — 43       | 8) Đầu năm khai bút.           | Tương-Phổ.      |



16 JANVIER 1930

— CANH-NGO —

Giá nhứt định 0\$25

# Aux ciseaux d'argent TÂN-TÂN

TAILLEUR TONKINOIS

Chapellerie — Cordonnerie — Valiserie — Malles,

N° 90, Boulevard Bonnard — Saigon

Tiệm may lớn nhứt đã được đồng-bào chiều-cổ.

Mới lại laines và serges kiểu modernes. Có sẵn các thứ áo lạnh đàn ông và đàn bà để dùng đi Đalat thiết ấm.

— **Nhơn dịp Tết**, quý-khách thường hay may đồ xin mời lại bôn-tiệm may thử một lần sẽ rõ.

Đóng giày tây, giày đàn bà, làm valises gia tây, nón liège đủ kiểu.

*Ở xa muốn lấy échantillons bôn-tiệm xin sẵn lòng gửi.*

*Directeur : Trần-văn-Đức*

---

## NHẤT NGHỆ TINH, NHẤT THÂN VINH.

Đó là cái phương châm của tiệm « **Tinh-Việt** » là tiệm khắc con giầu đủ kiểu, trạm hình người vô đá và thau thiết khéo. Tiệm lại có chuyên sửa các thứ máy đánh chữ, trạm bảng đồng, bảng đá và khắc bia mộ.

Quý-khách ai muốn mua đồ phụ-tùng theo con giầu hoặc muốn coi sách *Catalogue* làm con giầu xin gửi thơ cho chủ tiệm thì ít bữa sẽ nhận được sách gửi tặng.

Cách đề bì : **M. TRẦN-VĂN-VÙNG**

*Gravure sur métaux et marbre.*

*Réparations de machine à écrire*

*46, Rue Đỗ-hữu-Vị, — Saigon*

## IDÉAL PHOTO

Agrandissement artistique

74, Boulevard Bonnard

SAIGON

# Clinique médico-chirurgicale du docteur L. VINCENS

Ai đau hảy  
tới Phòng  
khám bệnh  
của Y-sĩ  
L.VINCENS

Tại

220, Rue Pellerin  
(en face du 137)  
Affectations médicales, chirurgicales  
dentaires, accouchements.  
Consultation : matin de 7 h. à 9 h.

Cabinet médical  
137, Rue Pellerin  
Téléphone N° 928  
Consultation : de 10 h. à 12 h. matin  
Soir de 3 h. à 6 h.

## CABINET DENTAIRE

20, Rue Lagrandière -:- SAIGON

**Pierre BLANC**

*Chirurgien Dentiste de la faculté de médecine de Bordeaux*

**Soins de la bouche et des dents — Prothèse  
Appareils de tous genres.**

Consult. 8 h à 11 h. et de 14 h. à 19 h.

Et sur rendez-vous

Téléph. 175

## CABINET MÉDICAL

1 Rue Amiral Page (Angle place de la Cathédrale)

Téléphone N° 521

**Docteur Pierre Massari**

*de la Faculté de Médecine de Paris*

*Médecine Générale-Maladie du Tube Digestif et du Foie*

Consultations — Matin : de 10 h. 30 à 11 h. 30.

Soir : de 16 h. à 18 h.

Tous les jours, sauf les Dimanches

et les jours de Fêtes et sur rendez-vous

146, Rue Pellerin, 146  
Góc đường Lagrandière và Taberd

Tél. 914

## PHÒNG TRỒNG RĂNG

Bà HAMON CORBINEAU

*De la Faculté de Médecine de Paris*

*Diplômée trường Odontotechnique de France*

*Cựu giúp việc cho mấy nhà thương ở Paris*

Trị bệnh trong miệng  
răng và mo trich  
Vaccinothérapie  
(tiêm thuốc)

Sửa răng  
Làm nguyên hàm răng  
Trồng răng vàng

*Huỳnh - Cẩn - Long*

PEINTURE AUTOS

Sơn xe hơi đủ màu

Kẻ biển đủ kiểu

133 Rue de Louvain

SAIGON

Chẳng kém gì Tây

Đã rẻ mà lại tốt

Bồn tiệm chuyên đóng giày tây, giày nam đủ kiểu, da đủ màu, mỗi chuyến tàu đều có da lại, đặt tại bên Pháp, Huê-kỳ. Dùng toàn thợ khéo. Bồn tiệm làm rất tinh xảo, có học nghề và làm nhiều xưởng lớn ở Pháp, có nhiều giấy chứng chỉ ban khen. Xin các ông, các bà dùng thử thì biết.

KÍNH MỜI :

**HƯNG-LONG**

150, Rue d'Espagne, Saigon.  
(Sau Chợ mới)



*Rung chuông tiễn năm cũ đi!*

*Đốt pháo chào năm mới tới!*

Cuối năm ôn chuyện cũ.  
Án-mạng, xét nhà, bắt người,  
Tra-tấn, Côn-Lôn, Lao-Bảo.

YÊN-SƠN

**M**ười năm nữa, nếu có người hỏi năm nào sự trị-an ở sứ Đông-Dương có rối-loạn thiệt thì chắc anh em độc-giả cũng còn nhớ năm đó là năm Kỷ-tị (1).

Hình như những sự bắt bớ, dọa dầy trong năm đó đã in ở trí anh em, lựa là tôi còn phải tường-thuật lại. Nhưng không tường-thuật cũng nên nhắc sơ, phòng trong anh em có người ham vui quên chuyện cũ... nhớ lại... Sở-vọng của tôi như vậy, xin anh em chớ tưởng lầm *cho* mục-đích tôi ôn chuyện cũ là để bày trò mua vui cho anh em... 3 ngày Tết.

Coi qua cái tựa, anh em đoán cũng dư-hiểu chuyện cũ là những chuyện... gì ! Đã toàn là chuyện buồn thì nhắc lại làm chi ?

Ngày Tết là ngày nghỉ, trí não đồng-bào suốt năm đã bận rộn, mệt nhọc vì công chuyện làm ăn, bao nhiêu buồn, bao nhiêu khổ, còn chưa đủ làm nát ruột, thúi gan... hay sao ? mà tôi, *xưa nay thường tự-phụ là kẻ biết thương dân nghèo khó*, tới ngày tết đáng lẽ phải nói chuyện vui để giải trí

---

(1) Có lẽ năm K. T. là một năm quái kỳ hơn hết, từ đầu chí cuối không có tháng nào là thoát khỏi sự bắt người, xét nhà. (Suốt 3 kỳ).

---

 SÁCH XEM TẾT - 

---

đồng-bào, làm sao cho đồng-bào quên được hết mọi sự khổ-tâm trong năm, thì lại nhắc tới *chuyện buồn* là chuyện ít người ưa.

Thôi, nếu có ai trách tôi là kẻ *thương miệng, thương môi* tôi đành cam chịu, chớ mà bắt tôi *nhìn* ôn chuyện cũ thì tôi quyết không sao nhìn được.

Vì tôi nghĩ : người ta đã quen tánh vui thì dầu cho gặp sự cướp bóc đâm chém ở trước mắt, cũng chẳng biết cảm-động, xót thương, buồn bực là gì, còn người sẵn có tánh buồn, dầu gặp sự vui, như chơi bời, hát xướng, ăn uống, đàn địch thì cũng không sao bỏ được cái não-chất buồn.

Người ta đã phân-biệt có hai hạng vui, buồn như vậy thì kẻ nhắc chuyện buồn, chắc chỉ có người buồn (*đa-cảm*) chịu lắng tai nghe ; vậy là đủ, dầu cho người vui có chê bủi phiền trách, kẻ nhắc truyện cũng vui lòng.

Hỏi sao ? Ở trong một nhà còn không mong chiều được ý đủ mọi người thay, phương chi là trong một nước có 20 triệu người ? Ngay như ông trời kia, còn có người trách oán là ăn ở *không công*, hưởng hồ thặng... tôi !

Sợ lạc-đề, tôi *xin phép* anh em... ôn chuyện cũ :

— Chập tối 30 Tết, ở *Hanoi*, đang lúc dân thành-phố cúng cơm, đốt vàng cúng ông vải, tiếng pháo thi nhau gào, ngoài đường ở các phố, người đi lại đã vắng thì ở con đường *Huế* bỗng xảy ra việc án-mạng **Bazin**. Tiếng súng nổ sen lùn với tiếng pháo không còn ai biết thủ-phạm là ai?

Mồng ba Tết, 2 người con **M. Bạch-thái-Bưởi** bị bắt. Sáng mồng 6, tiếp đến cậu **Léon Sanh** ở phố hàng Đáo, rồi đến người cha nuôi của cậu. Mật-thám xét nhà cậu, lấy được giấy tờ có dính dấp đến một hội-kín bài Pháp.

Chánh-Phủ lưu-ý đến cậu từ lâu vì trước kia cậu đã can vào nhiều việc quốc-sự (?). Theo lời Chánh-phủ, án-mạng

**Bazin** là việc chánh-trị bạo-động, cha con cậu **Sanh** bị nghi là thủ-phạm. Hiện nay việc còn chưa xử xong, cậu còn đang nằm ở Hỏa-Lò. Có lẽ rồi đây, chánh-phủ, đối với người chí-khí như cậu **S.** phải dùng đến cách *trị thẳng tay*, cho người nơi máy chém !!!

Nghe đâu cũng vì án-mạng **Bazin** mà hội kín *Việt-Nam-Quốc-Dân-Đảng* bị tiết lộ. Bắt đầu từ mồng 10 tháng giêng sở mật-thám phải mộ thêm lính, phải đi cùng các tỉnh ở Bắc-Kỳ : xét nhà bắt người. Trong số bị bắt có những ông này mà chánh-phủ cho là tay đầu sở của hội : **Phạm-tuấn-Tài, Lê-văn-Phúc, Hoàng-Tùng, Hoàng-thúc-Di, Chu-dương-Bình, Hoàng-Hồ, Nguyễn-khắc-Như, Lê-xuân-Hy, Nguyễn-thế-Nghiệp, Nguyễn-ngọc-Sơn, Hồ-văn-Mịch, Tú-Kiểm.**

Trong vòng hai tháng, số bị bắt tới 150 người. — Trước Tết ngày 26, 27 ở Vinh (*Nghệ-An*) nhà cụ tú **Nguyễn-đình-Kiên** bị xét, hai người con trai cụ làm ở toà sứ bị bắt vì chánh-phủ nghi có liên can vào vụ quốc-sự (1). Sau không có tang chứng, chánh phủ mới chịu tha. Kịp đến khi cụ tú ở *Saigon* về thăm nhà (29 Tết) cũng bị bắt, tra hỏi ít bữa rồi lại được tha.

— Ở *Huế*, mồng 2 Tết, ông **Nhượng-Tổng** định đến chơi thăm ông **Ngô-đức-Diễn** thì bị bắt, giam ở đề lao.

Qua riêng (2) Ông **N.Đ. Diễn** hơn có việc nhà phải về *Nghệ*, gặp lúc ở *Nghệ* xảy ra vụ truyền đơn phản đối chánh-phủ Nam-kinh (*bắt người Annam ngụ cư Quảng-Đông*) cũng bị bắt giam ở đề-lao Vinh hai bữa rồi lính xiềng tay, còng chân điệu ra *Huế*. Vụ này đã ra tòa, quan tòa xét không có tang-chứng cũng xử được 9 năm tù đầy đi Lao-Bảo (?)

(1) Truyền đơn cộng-sản.

(2) 15-3-29.

---



---

SÁCH XEM TẾT

---



---

— 20-3-29 : 6 vị học-sanh ở Bắc-Kỳ chốn qua *Siém* bị bắt giải về sứ. Việc này đã xử : tòa định tội mỗi người là 5 năm tù.

— *Saigon*/ 22-3-29 : tên **Phạm-văn-Kiêm** bạn đồ khách, vô tòa án kiểm quan chánh tòa **Gorsse** định ám-sát, chẳng may không gặp, bắn lầm phải M. **Nadaillat**, nhưng không trúng. Việc đã đem ra tòa. tên **Kiêm** phải đầy sang thuộc-địa *Guyane* ở *Nam-mỹ-châu* (chung thân khổ sai).

— 28-3-29 : Ông **Vũ-đình-Dự** bị bắt ở *Nam-định* giải về *Hỏa-Lò* (*Hanoi*). Án quốc-sự, chủ bút báo *Jeune Indochine* năm trước, tòa án ở *Saigon* định tội 1 năm, ông có chống án về *Tây* (tòa *Thượng-thẩm*). Tòa y-án.

*T.K.*— 15-4-29 : Hơn 100 người thợ làm cho nhà máy xe-lửa ở *Trường-thị* (cách *Bến-thủy* ba cây) đình-công để phản kháng việc người chủ *Tây* lộng quyền đánh một người cai bị thương.

*Saigon.*— 8-5-29 : Hội-kín **Ng-an-Ninh**, tòa xử kín không cho ai vô, ngay các nhà báo tây cũng vậy (!) Lính canh gác tứ phía. Ông **Nguyễn-an-Ninh** bị phạt 3 năm tù, mất hết quyền dân và phải nộp 500 quan tiền. Dư-luận nhôn-nhao !

— 26-5-29 : Ngót 500 học-sanh *Sư-Phạm* ở *Saigon*, bãi-khóa để phản đối điều-khoản 14 trong Học-chánh Tổng-Quy. Kết-quả hơn 1 phần 3 bị đuổi, còn lại phải học một năm thành hai (*redoublé*). Theo nghị-dịnh kỳ tháng chạp mới đây thì chánh-phủ đã hồi-tâm chịu bỏ điều khoản 14 là sự bất công và cho mấy người thầy giáo mới bổ từ năm 1924 tới nay một năm lương đặng bồi bổ sự tổn-thất vì điều-khoản 14.

Anh em... bị đuổi được tin này chắc cũng được vui lòng.

— 1-6-29 : Sở linh-kín phái người tới xét nhà *Cường-học*

*thư-xã*, bắt M. **Nguyễn-văn-Thơ**, quản-lý và lấy hơn 1000 cuốn *Câu chuyện chung*. Rồi tới phiên các nhà sách khác.

Vụ này đã ra tòa : M. **Thơ** phải tù 6 tháng. Hôm sử có cả vụ M. **Dương-văn-Lợi** viết báo *Écho annamite* bình vực học-sanh Sur-Phạm bãi-khóa, chánh phủ xét có ý súi dân làm loạn, M. **Lợi** bị phạt mấy chục quan tiền.

Cùng một ngày, hai chị em cô **Trần-thị-Uyên** ở *Bắc-Giang* xuống *Haiphong* để dò la tin-tức của đảng-viên **V. N. Q. D.** bị ám-sát chết mất một. Linh đến xét nhà ông **Nguyễn-văn-Hiếu**, thơ-ký *Bưu-diện* (gặp lúc M. **Đinh-hoài-Đĩnh** giữ dây thép nói cho hãng *Sauvage* tới chơi) bắt được ba tờ báo *Cờ-đỏ* là cơ quan của phái *Cộng-sản*. Hai người bị bắt giam ở đề-lao

Saigon — 16-6-29: Tòa báo *Nhật-Tân* bị xét lấy hết bài vở (*manuscripts*) M. **Cao-hải-Đế**, chủ-nhiệm bị bắt vì đề đăng hai tin không thực : 1/ M. **Nhượng-Tổng** bị tra tấn đau quá mà chết. 2/ M. **Léon Sanh** ở tù chịu cực không nổi cũng chết, vô báo *l'Ère nouvelle* ra ngày 6-6-29.

— 20-6-29 : Cậu **Châu** học-sanh ở *Cần-thơ*(?) phát truyền đơn phản-kháng cái án **Nguyễn-an-Ninh** bị bắt và phạt 6 tháng tù.

26-6-29 : M. **Hoàng-Tùng** chết ở *Hỏa-lò*, đảng viên của hội **Việt-Nam-Quốc-dân**, nghe nói chết vì bị tra tấn dữ.

2 & 3-7-29. Tòa Đền-hình ở Hanoi sử vụ **V. N. Q. D. Đ.** phạt từ 20, 15, 10, 5 cho tới 2, 3 năm là ít. 25 người đã phải đầy ra Côn-Lôn.

18-7-29. Tòa-án Saigon sử hai vụ hội kín **Nguyễn-an-Ninh**. Lần này không cấm, ai vô coi cũng được.

20-7-29. Một tên Tri-huyện ở *Phong-Điền* tỉnh *Thừa-Thiên* muốn ăn tiền của người phú-hộ trước còn hăm nạt,

---

SÁCH XEM TẾT

---

đặt chuyện gian-ác làm hại, nhưng không thành, sau sai lính bắt, vu cho tội tàng-chữ đồ quốc cấm, tra-tấn bắt phải khai nhận, nhưng y nhứt quyết không chịu. Lính đánh đau đến nỗi y phải ly-trần. Dân làng uất ức kêu than. Việc đến tai chánh-phủ. Tên quỷ-sống nọ chỉ bị cách-chức. Đó là cách sử phạt rất công của chánh-phủ.

*Thừa-Thiên* (23-7-29) Hồi chiều, quan bang-tá ở Phủ thừa đến xét nhà ông **Ngô-Như**, bán đồ tạp hóa ở đường Gia-Long lấy cuốn *Nữ-Quốc-Dân tu-tri* và số báo *Đuốc Nhà Nam* củ. Qua ngày sau ông bị bắt.

24-7-29 (*Saigon-Dakao*) Hồi chưa, sở lính kin phái người tới xét nhà ông **Đỗ-dinh-Thọ** lấy một chồng sách, bắt cô *Nguyễn-trung-Nguyệt*, ông *Mai-văn-Bình*, *Nguyễn-văn-Đại*, *Nguyễn-văn-Cường*, ở chơi nhà ông. Chiều và ngày hôm sau bắt thêm những ông này (thường tới chơi nhà ông: *Trần-văn-Quế*, *Nguyễn-văn-Công*, *Nguyễn-kim-Cương*, *Nguyễn-văn-Giao*, *Đặng-văn-Sâm*, *Vũ-ngọc-Kịu*, *Trần-văn-Thường*, *Tôn-đức-Thắng*, *Nguyễn-văn-Cân*, *Bùi-văn-Thêm*, *Lưu-văn-Phụng*, *Phạm-Lanq*. Nghe nói chánh-phủ, cho các ông là đảng viên của phái cộng-sản, có can thiệp đến vụ án mạng ở đường *Barbier* (1). Tối hôm sau ở đường *Frères Louis* số 215c, sở mật-thám tới nhà ông *Phạm-hữu-Đồng* xét lấy đi 1 cái rương và bắt bốn người, sách tay điệu lên xe đem về bót. M. *Anh* đi chơi qua, đang lúc xét nhà, cũng bị bắt oan.

*Huế* — Sáng hôm 26, cô *Nguyễn-thị Như-Mân*, chủ nhiệm nhà sách Phụ-nữ-tùng-san và quản-ly nhà buôn Vạn-Hòa cùng cô *Hồng* ở Thanh được hân-hạnh tiếp ông Bang-tá và được ông mời về Phủ-thừa, nằm nghỉ mát ở đề-lao.

---

(1) Việc này không hiểu sao chưa xử, làm người bị bắt oan cũng phải giam ngót một năm.

— Chiều 27, linh xét nhà ông **Đào-duy-Anh** chủ nhà sách **Quan-Hải Tùng-Thơ** và chợ-bút báo **Tiếng-Dân**. Quan Phủ Doãn và quan Bang-tá tìm kiếm trong 3 giờ mà chẳng bắt được chi là đồ quốc-cấm. Nhưng ông **Anh** có thoát khỏi nạn tù tội đâu !!

**Vinh**. Chưa ngày 28, đến lượt ông **Cao-xuân-Huy**, cựu giáo-sur trường Quốc-học, ông **Nguyễn-văn-Lợi** trước giấy học trường tư ở Nam-kỳ, ông **Đinh-văn-Tường**, chủ nhà sách **Tam-kỳ-thơ-quán** (bị xét) ông **Nguyễn-ngọc-Tuyết** và hai người giúp việc cho **Hưng-Nghiep-Hội-Xã** (bị xét) ông **Trần-mộng-Bạch** giáo-học.

**Hà-tĩnh**. (28). 10 giờ sáng, Giám-binh xét nhà ông **Phan-văn-Quán** (Côi) và ông **Phan-trọng-Bình**, không có chi, cũng bị xiềng tay giải vô ngục.

**Thanh-Hóa**. Cô **Tôn-nữ Thị-Tích** mới ở Huế ra chơi thăm bạn cũng bị bắt. Ông **Nguyễn-mậu-Xung**, **Nguyễn-mậu-Cương** và **Vũ-đức-Hợp** ở làng Quân-Kênh đều bị bắt giam ngục, nhà bị xét.

Ông **Nguyễn-đình-Đại** ở làng Yên-Lăng và ông **Lê-xuân-Huy** ở làng Quân Bình cũng bị bắt, nhà bị xét.

Ngày 28, 29 (**Saigon-Cholon**). Giấy truyền-đơn cộng-sầu phát cùng đờng. 2, 3 người Bắc ở con đường hẻm Cholon bị bắt.

**Quảng-Bình**. Ngày 29, ông **Đoàn-Luyện**, **Nguyễn-ngọc-Châm**, **Đặng-Đường**, **Lê-Thái** và 20 người nữa không biết tên đều bị bắt về tội cồ-động cách-mạng.

**Bắc-kỳ**. (Nam-định, Thái-Bình, Ninh-Bình, Phủ-Lý, Hòn-Đau). Ngày 30/7, bão lớn tai hại không biết bao nhiêu mà kể, nhà đổ, ghe chới, cây gãy, cầu sụp, người chết hơn 100.

Sau trận bão này, quang-cảnh mấy tỉnh ở ven bờ biển như cảnh rừng hoang, số người bị thiệt hại lại phần nhiều là dân quê, nghèo đói. Đã một sự khó lại còn đeo thêm cái nạn chết vợ, mất con, nhà cửa tan nát,....

*Hà-nội, Hải-phòng, Hải-dương*, (tối mồng 1 sáng mồng 2 tháng 8/29) cũng bị bão, đứt hết giây điện, cây cối đổ, người vô can.

*Trungkỳ. (Đồng-Hới.)* Ngày 1, lũ quan tỉnh và 1 tốp lính đi theo hộ-vệ, tới xét nhà ông **Mân**, thợ coi kho nhà ga *Thuật-lý*.

Ông **Mân** và ông **Cao-như-Tế** cùng ở một nhà đều bị bắt giam ngục.

*Roon.* -Thầy **Hồ-Kỷ** làm khán-hộ cũng bị bắt giải về *Huế*.

*Hà-nội, Hải-phòng*, giấy yết-thị của đảng-viên cộng-sản dán trên mặt tường các xưởng thợ lớn xúi thợ đình-công kỷ-niệm ngày *1er Août*. Nhiều người bị bắt. Giấy truyền-đơn giải cùng đường cũng bị lọt vào tay mật-thám.

*Thừa-thiên.* — Cậu **Hồ-hữu-Dự** học trường Quốc-Học ở phố An-Cựu và hai người bạn, quê ở Quảng-Ngãi ngụ tại Bến-Ngự đều bị bắt và nhà bị xét.

*Huế* (ngày 2/8/29). Một lúc mật-thám bắt luôn 4 người đàn-bà : cô **Nguyễn-thị-Hương**, **Nguyễn-thị-Sách**, **Nguyễn-thị-Sửu** và bà mẹ ông **Đồng-sĩ-Bình**, 3 người đàn ông : hai anh em ông **Cao-xuân-Dục** và **Cao-xuân-Tiêu**, **Trần-quang-Phiệt**.

*Hà-tĩnh.* Ông **Đặng-thái-Mai** con cụ **Đặng-thái-Nhơn** trước đã bị đẩy ra đảo Côn-Lôn cùng một lần với cụ **Huỳnh-thúc-Kháng** (án quốc-sự năm 1909).

*Vinh.* — Ông **Vương-thúc-Oanh**, con rể cụ **Phan-bội-Châu** cũng bị bắt vì bị chánh-phủ tỉnh-nghi.

Vĩnh. Cậu **Nguyễn-Mười**, 17 tuổi làm công ở Trường-thi và ông **Nguyễn-Cung** cũng bị bắt.

Quảng-Bình. Linh xét nhà bà tuần H. D. B. không bắt được giấy tờ gì quan hệ, chỉ có hai cái hình của cụ **Phan-tây-Hồ** và **Phan-sào-Nam**. Hai cậu **Châu-văn-Trâm** và **Lê-Giám** ở học tại đó đều bị bắt.

Huế. — Ngày 3-8, người đội linh Phủ-Thừa đến nhà ông **Trần-Nhiếp** trợ-giáo Quảng-Trị, về nghỉ nắng ở Xuân-Lộc, bắt ông đem về giam ở Quảng-Trị.

Quảng-Nghĩa (5-8-29) Bang-tá xét nhà ông tú tài **Trần-kỳ-Phong** và bắt hai cha con ông (người con tên là **Trần-kỳ-Sum**) Quan chủ tỉnh **Bình-Sơn** xét nhà hai người con trai lớn của ông, tên là **Trần-kỳ-Truyện** và **Trần-kỳ-Nhụy**.

Một nhà 4 cha con đều bị bắt giam ở đề-lao.

Bình-Định. — (6-8) Cô **Trần** ở Phú-Mỹ bị bắt và nhà bị xét.

Hà-tĩnh. — Ông **Thái-văn-Đắc**, giáo-sư bị xét nhà và đưa về khám luôn.

Phú-Yên (Túy-Hóa) Nhà đại-lý **Hưng-Nghiệp Hội-Xã** và tiệm cơm **Hòa-Hưng** đều bị xét. Nhà cô **Đỗ-Cảnh**, ông **Phan-Thành**, **Trần-Chương** và **Phan-đình-Lễ** cũng bị xét và hết thầy bị bắt dẫn ra Sông-Cầu.

Bắc-Kỳ. (Tuyên-Quang). Nước lên ngập thành-phố. Hơn 20 người phu mỗ qua giang bị chết chới. Súc-vật chết vô kể.

Quảng-Nam (8-8-29) Ông **Trần-Diêu**, **Đỗ-Phiên** tú-tài, ông **Nguyễn-Hòa** ở làng **Quế-Sơn** bị bắt giam ở đề-lao tỉnh.

(10-8-29) Ông **Đỗ-Quang** em ông **Đỗ-Phiên** đốc học trường tư ở **Tourane** cũng bị bắt.

Nam-Kỳ Dakao (Saigon) Ông Trần-huy-Liệu chủ-nhiệm nhà sách *Cường-học* bị bắt vì chánh-phủ tỉnh nghi là có chân hội V. N. Q. D. Đ.

Lục tỉnh. (Rạch-Giá) 11-8-29 Cu-li xe kéo đình-công phản-kháng vụ tăng thuế.

Huế (Trung-Kỳ) 13-8-29, Mật thám xét nhà bà **Đạm-Phương Nữ-Sử** lấy hai cuốn sách chữ nho và 8 cuốn chữ quốc-ngữ. Cách đó ít bữa bà cũng bị bắt.

Ông **Đồng-sĩ-Hiên**, **Đồng-sĩ-Hứa**, em ông **Đồng-sĩ-Bình** ở làng Mậu-Tài, huyện Phú-Vang đều bị bắt giam ở *đề-lao* trong thành vì *đề-lao* ở *Thừa-thiên* đã chật chỗ. Còn bà mẹ thân-sanh ra các ông thì bị bắt *trước* và giam ở phủ *Thừa*.

Saigon — (18 & 22-8-29) Ông **Cao-hữu-Tạo**, thơ-ký hăng giàu hỏa, ông **Hà-thái-Hồng**, thơ-ký sở Thú, ông **Đỗ-xuân-Viên** thơ-ký hăng buôn Denis-Frères bị bắt và nhà bị xét.

(16-8-29) Ông **Phan-văn-Trường** trước chống-án sang Pháp, tòa y-án hai năm (*về việc trích đăng bài ở báo l'Humanité vô l'Annam*) bị bắt giam ở *đề-lao* Paris.

Nam-Kỳ (Goden: Phước-Lợi) 23-8-29 hồi 4 giờ chiều, ông **Võ-công-Tôn**, cựu chánh hội đồng, quản-đốc hội tri-tri ở Goden bị bắt, nhà bị xét, thơ từ bí mật đều bị lấy đi. Hiện nay ông còn ở khám lớn Saigon. Chỉ biết ông là người hào hiệp sẵn lòng giúp anh em làm việc công-ích.

Huế. — Cô **Chánh**, con gái ông **Tam-Mại**, buôn bán ở *Bến-Ngự* bị bắt giam ở ngục.

24-8-29. Cô **Phước**, khán-hộ tập-sự ở nhà thương *Central* cũng bị bắt và giam ở ngục.

25 Aoút (*Thanh-hóa*) Ông **Đỗ-ngọc-Như** thầy thuốc, ông **Lê-tam-Hòe**, cựu giáo-sư ở *Lư-khánh* vì chánh-phủ tình nghi cũng bị bắt.

*Quảng-Nam* (24-8-29) Ông **Phạm-Thanh** ở làng *Cầm-Y*, huyện *Tiên-Phước* cùng một cảnh-ngộ như cô **Phước**.

— 1-9-29. Ông **Nguyễn-văn-Viên** ở *Hanoi* can về vụ án mạng *Bazin* sau khi nghe tòa định tội chung thân khổ sai, về ngục sé quần áo nổi làm giầy *thắt cổ*. Ông này bị bắt cũng vì vụ *V. N. Q. D. Đ.*

*Hà-Tĩnh* (1 & 3-8-29) Quan phủ *Thanh-hà* tới xét nhà cụ **Lê-Huân**, giải-nguyên và bắt cụ nộp quan sứ, rồi tiếp đến ông **Lê-Dung**, con trai lớn của cụ, ông bị trói giam ở *đề-lao Hà-tĩnh*.

*Bắc-Kỳ* (*Hanoi*: 4-9-29) Ông **Nguyễn-văn-Viên** ở *Bắc-Ninh* bị bắt về vụ *V. N. Q. D. Đ.* giam ở *Hỏa-Lò* *thắt cổ* tự tử không hiểu duyên cớ vì đâu?

6 & 7-9-29. Rông lớn ở *Vịnh Bắc-kỳ* (eo *bề Bang*). Tai hại lớn: hạt *Du-Xuyên*, 14 chiếc ghe bị đắm, 73 người thiệt mạng, *Bô-Dau*: 1 ghe đắm, 5 người chết; *Sung-Man*: 2 ghe đắm, 1 người chết, *Như-Xuân*: 2 thuyền đắm, 5 người chết, *Nghi-Anh*: 3 người chết.

*Nam-kỳ* (miền *lục-giang*: *Hà-tiên*, *Caman*, *Vĩnh-long*) Thời-tiết khô khan, mùa màng bị thiệt hại, nhân dân đói kém phải đi ăn xin rất nhiều.

(*Lái-Thieu*, *Thủ-dầu-một*) Ông **Nguyễn-hòa-Hiệp** năm xưa cũng vì binh-vực thổ - dân ở hạt *Karom* miền *Nam-Trung-Kỳ* bị ức-hiếp mà phải tù hơn hai tháng. Đến nay lại bị bắt không hiểu vì cớ gì, chỉ biết từ ngày ông ở tù ra chưa làm việc gì hại đến sự trị-an của chánh-phủ (!).

*Hanoi* — 10-9-29. Mật-thám đến xét nhà thầy **Nguyễn-xuân-Chi**, téléphoniste trường Canh-Nông ở phố *Chancelme*, số 80. Xét rồi linh bắt thầy về *Hỏa-Lò*. Nghe nói là thầy có can-dự vào việc ám-sát *Bazin*.

*Bắc-kỳ* — (13-9-29) 25 người can vô vụ V. N. Q. D. Đ. đáp tàu ra Côn-Nôn trọng nhậm : một ông hạn tù 15 năm, *Phạm-tuấn-Tài*; 7 ông, 10 năm : *Hoàng-thúc-Di*, *Nguyễn-ngọc-Sơn*, *Lê-văn-Phúc*, *Trương-văn-Bao*, *Nguyễn-thế-Nghiệp*, *Đào-khắc-Hung*, *Hoàng-Trắc* : 13 ông, mỗi ông 5 năm : *Hồ-văn-Mịch*, *Hoàng-phạm-Trân* (**Nhượng-Tổng**) *Lê-xuân-Hy*, *Nguyễn-văn-Năng*, *Trần-văn-Môn*, *Đặng-xuân-Tiếp*, *Phạm-hữu-Phùng*, *Nguyễn-công-Riệu*, *Hoàng-Hồ*, *Lê-văn-Chu*, *Đoàn-mạnh-Chi*, *Trần-Bình*, *Phạm-duy-Kiểu*, *Nguyễn-danh-Đội*, *Đặng-dinh-Hường*, và *Nguyễn-văn-Đàm*. Tổng-cộng được 165 năm.

*Saigon* (14-9-29) Ông **Trần-hữu-Độ** bị bắt ngày này, năm trước vì viết sách bàn về chánh-trị... mới được tha. Năm xưa ông đã ở tù 1 lần cũng vì viết sách !

*Trung-kỳ* (*Hà-tĩnh*) 1-10-29. — Cụ **Lê-Huân** rằm mình tự tử ở trong khám. Một cái chết đáng lưu-tâm. Cụ chết không phải vô cớ. Vì ai ? bắt lương !

*Bắc-kỳ* (*Hanoi*) Một người thanh niên tên **Nguyễn-văn-Kinh** 19 tuổi, giúp việc cho sở mật-thám bắt hai ông *Nguyễn-Viên* ở phố hàng bột và một người đàn bà đã tròng tuổi (!) .....hồi 5 giờ sáng bị giết ở vườn thú.

*Saigon*. (5-10-29) Thầy cai **Trâm** làm ở hãng *Kroff* đã bị bắt. Ở *Nhabè*, có ba người làm cho hãng giàu *Franco-Asiatique* cũng bị bắt. Không rõ vì chuyện chi ?

*Trung-kỳ* (*Faifoo*) Nước lên ngập thành phố (10-10-29).

*Nam-kỳ Saigon*. — Ông **Lê-phú-Thành**, con cụ **Lê-Huân**, giúp việc cho hãng xe-lửa và ông **Nguyễn-gia-Đồng** bị bắt và nhà bị xét vì dám kêu nài chánh-phủ nói cho hiểu cái chết bí-mật của cụ **Lê-Huân**.

T. K. *Quảng-trị*. — Vì có 1 người tố-cáo lính-kín mới đào thấy 2 lu (*chĩnh*) giấy tờ bí-mật của đảng *Tân-Việt* chôn ở trong hang núi gần bờ biển. Nhiều đảng-viên bị bắt.

—21-10-29. Mật-thám đi xe hơi cùng phố *Saigon* và *Cholon* xét nhà và bắt người. Số người bị bắt trên 100. Ở *Saigon*, đường *Frères-Louis*, nhà ông **Đổng** bị bắt 3 tháng trước, ông **Nguyễn-văn-Cổn** và ông **Trương-thế-Giám** bị bắt, ở *Chợ-lớn* thì có cô **Phạm-thị-Ngà**, đều là người bị tình nghi có chân trong hội V. N. Q. D. Đ. —

*Cao-Miên* (23-10-29) *Nam-Vang*. Tiếp đến ông **Trần-văn-Vi** làm đốc-công sở Tào-tác (*Travaux Publics*).

*Kompongcham*. Hai ông **Trần-vô-Hậu** và **Bảy**, tham tá sở *Trường-tiền*, bị xét nhà, thầy **Nguyễn-bá-Linh** cựu thông ngôn *Tòa-Sứ* cũng vậy. Còn một người ở *Nam-Vang* hay tin bắt trước chốn được thoát. Người này đang bị truy-tầm. Có lẽ đã bị bắt rồi.

Ngày 24. — Ông **Lương-y Đông-Pháp Ngọc** xưa này không có tiếng tăm gì cũng bị bắt.

Ở *Nam-vian*, cò-bót bắt có tới 30 người như vậy, phần nhiều là người giúp việc nhà-nước, hiện đã giải về *Saigon*.

Ngày 25 (*Saigon*) Ông **Tôn-đức-Thắng**, **Trần-văn-Trương** (bị bắt về vụ *Cộng-sản* ở đường *Ariès*) bị nhốt vào khám tối (*cellule*).

*Châu-đốc, Hà-tiên, Vinh-long*. — Ở miền thôn-quê, mấy tháng trước nước lụt, lúa má bị hư thúi, dân không có công ăn, việc làm nên không có tiền đóng thuế, bị bắt làm tù, giúp việc đắp đường sửa cống cho nhà-nước, không biết bao nhiêu mà kể.

72 người bị bắt ở *Cao-Miên* và ở *Nam-kỳ* từ ngày 20 tới 30-10, sang đầu tháng *Novembre*, riêng số người bị bắt ở *Nam-vian* có thêm 120 người đều bị tổng-giam ở *Saigon*.

*Chợ-giông* (Gocong) 3-11-29 Ông **Con** và vị hương-trưởng **Hoài** bị bắt về vụ V. N. Q. D. Đ.

*Pháp-quốc* (kinh-đô Ba-Lê) 4-11-29. Các báo-chi có đăng tin ông **Vũ-đình-Hải**, anh ông **Vũ-đình-Dỵ** mới viết song một cuốn kịch rất có giá-trị, nhan-đề : « *Hy vọng còn sót* » (*Dernier espoir*) hiện đã có một gánh hát lớn xin diễn.

Cuốn này xuất hiện cũng vì một bài báo của quan nguyên-soái **Noguès** : *Vấn-đề Cộng-sản ở Đông-dương*. Cách lập-luận, bài bác của tác-giả rất thần-tinh, hữu-lý ; tưởng anh em đồng-bào ai cũng nên coi, nếu muốn có sách xin gửi mandat : 20 quan cho tác-giả ở căn số 14, Place de l'Hôtel de Ville-Aisnières (*Seine*).

Từ trước đến nay anh em... du-học Pháp mới có một nhà soạn-kịch được người Pháp hoan-ngheh : như vậy há chẳng là một sự biếm, đáng quý sao ?

*Nam-kỳ — Mỹ-tho* (4-11-29) Ông **Nguyễn-văn-Thường**, giầy trường **Nguyễn-văn-Ngu**, ông hương-bộ **Dang** ở **Binh-dai**, ông hương-hào **Ngươn** (*Đông-văn*) đều bị bắt giải về **Saigon** cho quan Bồi-thẩm tra hỏi (tình-nghị V. N. Q. D. Đ.)

*Saigon*. 6-11-29. — Một thầy thơ-ký ở tòa văn-tự và 10 người học-trò trường **Pétrus Ký** bị bắt về vụ **Cộng-sản**.

Đêm hôm này, ở tỉnh **Hanoi**, **Haiphong**, **Thái-bình**, **Đáp-cầu**, **Bắc-ninh** (*Bắc-kỳ*), sở mật-thám bắt được nhiều người và xét nhiều nhà, bị tình nghi là đảng-viên cộng-sản.

Ngày 7-11-29 khắp **Tam-kỳ**, ở các tỉnh lớn đều có người truyền đơn **Cộng-sản** và dán giấy yết-thị súi thợ-thuyền đình-công để kỷ-niệm ngày chủ-nghĩa **Sô-viết** được hoàn-thành.

*Nam-kỳ.* — Ở cón đường Dakao (*Cầu-Bông*) đi Gia-định, hồi 5 giờ sớm đã thấy chằng một miếng vải đỏ ở hai nhánh cây, đọc thấy mấy chữ lớn : «*Ruộng đất của nhà nông bị bọn tư-bản ăn cướp. Ta phải trị bọn tư-bản cho tiết nòi.*»

Đến đêm, giấy truyền đơn, phát cùng Saigon-Cholon, sui dân lao-động đòi lại ruộng đất, đánh đổ bọn tư-bồn đế-quốc.

*Camau, Càntho, Sađec.* — Số người bị bắt về vụ truyền đơn ở đâu cũng có. Nhứt là ở Camau, một người treo cờ cộng-sản bị bắt.

*Trung-kỳ. Hué, Tourane, Vinh* — Cùng một ngày, treo cờ Cộng-sản ở giữa chốn thành thị, giải truyền-đơn khắp phố. Linh mật thám phải làm việc nhọc.

*Bắc-kỳ Hanoi.* — Sau việc treo cờ, truyền đơn có 50 người bị bắt.

*Haiphong* — Các thầy thợ đình-công rất nhiều: một sự kết quả của việc truyền đơn. Giấy thép nói, điện-tín bị chặt đứt nhiều nơi. Số người bị bắt cũng lắm.

*Đáp-cầu.* — Đêm hôm 8-11-29. Sở cảnh-sát xét trong mình 3 người đi đường lấy được một tập truyền đơn cộng-sản và hai lá cờ đỏ. Ba người hiện đã bị tổng giam để tra hỏi.

*Thái-bình.* — Ba người leo lên cây đang sửa soạn treo 3 lá cờ đỏ thì bị lính kìn bắt được. Tra hỏi thế nào họ cũng không nói. Lính đã dẫn họ về Hanoi.

8-11-29 *Nam-kỳ (Cap-Saint-Jacques)* — Một người con gái làm thợ hớt tóc tên là **Kim-thị-Ngọc**, 20 tuổi, lai-chệt bị bắt về vụ cộng-sản. Còn 8, 9 người nữa không rõ tên.

*Trung-kỳ - Nghệ-an.* — (14-11-29) Nhiều người ở *Phủ-Anh-Sơn* bị bắt, biết tên có 4 người : **Phan-hoàng-Tiêm, Lê-Bính, Nguyễn-Hiến, Nguyễn-Hứa.**

Saigon, Ông **Trương-tấn-Phát**, chủ-nhiệm nhà *Phật-hóa Tân-thanh-niên* ở đường Cầu-muối (Douaumont) bị bắt và nhà bị xét lấy mất ít nhiều sách vở.

*Thừa-thiên*. (16/11/29) 3 quan : lãnh-binh, quyền-suất, thông-phán tới Lò vôi *Long-thọ* bắt người thợ tên **Thành**, vu cho là có chân trong đảng *Cộng-sản*, hôm sau dẫn về xét nhà. Về phủ, cậu bị tra tấn giữ, đau đến nỗi không đứng giậy được.

*Cao-mên(Nam-vian)* 18 người bị bắt vì tình nghi được tha chiều ngày thứ 5 : *Lý-hữu-Du*, *Trần-hiệp-Kỳ*, *Lâm-văn-Quỳ*, *Lê-văn-Chính*, *Lê-khoang-Như*, *Bùi-văn-Du*, *Nguyễn-văn-Lý*, *Trần-hữu-Hiên*, *Trần-anh-Tuân*, *Hoàng-văn-Lương*, *Nguyễn-v-Tri*, *Đặng-văn-Bây*, *Nguyễn-văn-Huỳnh*, *Nguyễn-văn-Ngọc*, *Nguyễn-văn-Lam*, *Nguyễn-văn-Biên* và *Lâm-v-Dân*. Còn 3 người này tòa có bắt được tang-chứng nên bị giam thiết-thụ : *Nguyễn-văn-Manh* tự *Nam*, *Hoàng-danh-Tá* và *Nguyễn-văn-Thọ*.

*Nam-kỳ* — *Tràvinh* (20-11-29) Xe-đò đình-công phản kháng vụ tăng thuế.

*Trung-kỳ*. *Quảng-trị* (22-11- 9) Tù quốc-sự bị ngược-đãi nhin đói cầu chết. Được tin, quan tuần-phủ vội vô khám khuyên giải và hứa sẽ sửa đổi lại phương phép.

Ngày 22-11-29 — *Saigon*. Tòa tha bổng 8 người bị bắt vì tình-nghi quốc-sự trong số đó có ông **Lê-phú-Thành**, **Nguyễn-gia-Đồng**, **Nguyễn-văn-Cổn**, **Trương-thái-Giám** và cô **Phạm-thị-Ngà** ở Chợlớn.

*Nam-kỳ*. — *Châu-đốc* (25-11-29) Xe kéo đình-công phản-kháng cò bót muốn kiếm lợi.... hành phạt vô cớ. Một cái chứng-chiệu rằng anh em lao-động đã hiểu nghĩa đoàn-thể.

Vịnh. Tòa sử vụ *Thanh-niên Cách-mạng đồng-chí hội*. Kết án sử-tử 3 người : ông **Trần-văn-Cung Vương-tổng-Oanh** và **Ngô-Thiêm** 2 người chung thân khổ sai : (ông **Nguyễn-sĩ-Sách** và **Nguyễn-văn-Lợi**, (1) 1 người : 13 năm khổ sai (ông **Nguyễn-ngọc-Tuyết**) còn 6, 7 người từ 8 năm tới 3 năm.

*Haiphong* — (4-12-29) Tòa sử vụ tàng chữ báo *Cờ Đỏ cơ quan cộng-sản*, ông **Nguyễn-văn-Hiếu** bị 6 tháng tù còn ông **Đinh-hoài-Đĩnh** được tha bổng (hai ông này bị bắt ngày 1-6-29) (2).

Vịnh. (5-12(11?)-29) 5 người bị đẩy ra Lao-Bảo, trong số đó biết tên có 2 ông **Nguyễn-sĩ-Sách** và **Nguyễn-ngọc-Tuyết**. Đẩy đi Lao-Bảo là nơi nước độc có tiếng thì còn mong chi trở lại (!)

Hanoi (11-12-29) Cụ nghề **Ngô-đức-Kế**, một nhà chí-sĩ mới từ-trần — (3).

(1) Về tội mấy lần chốn sang Tàu và hô-hào cách-mạng.

(2) Mới rồi Tòa lại xử khiếm-diện bốn người, một người bị tội tử hình tức là ông **NGUYỄN-ÁI-QUỐC**, con cụ phó-bảng Huy mới tạ-thế ở CAO-LÃNH. Ông N. A. Q. trốn ra nước ngoài đã mười năm nay, từng ở Nga, ở Mỹ, ở Tàu, có một lần ông ở PARIS bên Pháp cũng lâu năm.

(3) Ngày 17-12-29, Báo **TRUNG-LẬP** có đăng hai câu đối này của cụ **PHAN-SÀO-NAM** và cụ **HUỲNH-MINH-VIÊN** điệu cụ Nghề **NGÔ** xin trích-lục sau đây :

1) — Churn mây góc biển, chót 30 xuân thu, duyên gặp gỡ chẳng bao lâu, tình già trẻ, nghĩa anh em, hiệp hiệp ly ly, trách nỗi trời xanhtrêu trở quái.

— Gió Á, mưa Âu, giữa hai mươi thế-kỷ, chuyện buồn cười còn lắm nhĩ, cảnh tự-do, miền cực-lạc, phi phi thị thị, những tuồng mặt trắng nhố nhăng ma.

2) — Ngồn-ngang gò đồng, bao nhiêu bụng sách chép chưa xong, phách người Á mà hồn người Âu, đến chuyện **Vỹ-nhơn** (1) dừng ngọn bút.

— Sớ-sắc non sông, những kẻ dư-sanh còn được mấy, cớ họ Tô mà mảo họ **Quảng** (2) ngâm bài chánh-khi giậy cơn giông.

(1) Cụ Nghề làm sách *Đông-Tây Vỹ-Nhân* mới được cuốn I còn chưa xong.

(2) Cụ trước đây **Côn-Lôn**, như ông **Tô-Vô**, sau ra Hà-thành, như ông **Quản-Ninh**, hai người ấy đều là nhơn-vật trong bài chánh khi ca.

*Nam-kỳ* (*Hóc-môn, Bà-điêm*) 15-12-29 Cụ **Nguyễn-an-Khương**, thân-phụ ông **Nguyễn-an-Ninh** cũng từ-trần.

19-12-29. *Trung-kỳ*. — Không rõ vì cớ gì ông *Sách* lại bị một tên lính khố-kiếp bắn chết. Không có lẽ ông lại dám *ngịch-mệnh* quan chủ ngục ở *Lao-Bảo* (?)

Ngày 23-12-29. *Saigon*. — 3 cô con gái và 5 người đàn ông bị bắt ở *Mytho* kỳ tháng 10 cũng vì tình-nghi quốc-sự mới được tòa tha bổng.

*Bắc-ninh*. (24-12-29) Sở mật-thám bắt đặng 150 trái bom. đựng ở trong 1 cái lu chôn ở sau chùa làng Y. S.

*Bắc-giang* (25-12-29) Mật-thám dò-xét mới bắt được một bộ đồ in (*đất xét, phẩm điều*) của đảng *Cộng-sản* « *Búa-Liềm* » ở làng *Việt-Yên*. 5 người nông-dân bị bắt nói là đồ của 1 người lạ mặt mượn làm.

*Hà-đông*. (26-12) Lại bắt thêm đặng 190 trái, thứ bom trước với thứ bom này giống nhau như hịch và mạnh giữ, khi xét ở trong chùa kia (!) lấy thùng bom giấu ở trên nóc nhà xuống lỗ rớt 1 trái mà 2 người bị thiệt-mạng. Chánh-phủ đã lo, nói đảng cách-mạng muốn phá thành *Hanoi* nên mới chôn trái bom sẵn sàng ở mấy miệt xung quanh, đặng phòng khi cữ-sự. Dư luận sôn-sao. Hiện đã có 8 người bị bắt, còn 3 người, chánh-phủ cho là đầu-sỏ thì lại chốn được thoát.

*Haiphong* (đêm hôm 27-12-29) Cò bót tới xét nhà số 7 ở phố đầu cầu (*Avenue Paul Doumer*) thì gặp 8 người đảng viên của hội V. N. Q. D. đang bàn soạn, còn giấy má quan trọng đều giấu ở trong mình, lính xét lấy được hết. —

— *Poulo-Condore*. Nghe nói, trong họn tù quốc-sự bị can vào những vụ mới đây có nhiều người vì làm việc cực khổ (*nặng mưa giầu giải, gánh nặng luôn vai*) quá mà chết. *Chẳng rõ.. có thiệt không ?*

— 5-1-30 (*Haiphong*) Đảng Cộng-Sản dùng mưu mời M. **Trần-đức-Tâm**, chủ nhà thuốc *Tam-thiên-Đường* ở phố Chavassieux đến nhà riêng rồi hăm nếu không chịu nộp *trả số bạc* 8000\$ là tiền quyên của hội V. N. Q. D. Đ. mà va tiêu lạm thì sẽ bị giết. Chẳng may lúc đó có người thanh-tra mật-thám đi qua nghe tiếng. Biết việc không thành, họ bèn đạp xe máy giông mất, còn một người đi bộ bị bắt tên là **Trần-tử-Yên** quê ở *Ninh-bình*. Tòa tra hỏi y nhứt-định không nói.

\*  
\* \*

Độc-giả coi được hết bài này cũng phải là người có trí-kiên. (!) Coi rồi suy-nghiệm sẽ thấy..... nhiều sự lạ? Những sự lạ đó chắc độc-giả cũng không tiện giải tỏ cùng tôi.

Trước khi hạ bút, tôi chỉ xin độc-giả nhớ cho rằng cái năm vừa qua đã khiến cho lắm người phải lao-tâm khổ-tứ mà nhất là *nhà chép sử*, vì nhà chép sử, muốn chép cho rành tất phải dụng-công khảo-cứu.

Người chép... tuy phải *mệt nhọc* hơn người, nhưng lại được hưởng một sự yên-ủi lòng: đã nhắc cho đồng-bào nhớ một đoạn quan-trọng cho quốc-sử sau này.

Như vậy há chẳng là một cái công-quả sao?

---

---

Mấy ngày Tết, trong anh em, chị em nếu có ai muốn đi viếng nhà thờ cụ **Phan-tây-Hồ** mà không biết ở đâu, xin theo lời tôi dặn:

— Ở ga Dakao xuống theo giọc đường xe-lửa đi *Phú-nhuận* tới phố *Paul-Bert* (từ ga đi vô chỉ có 60, 70 bước chơn) thì thấy nhà thờ, hình bát-giác, kiểu làm giống lối biệt-thự, chung quanh có hàng rào bằng *béton armé*, một bên hông là chợ *Đất-hộ*, một bên trông thẳng sang lò gạch của một người thầu-khoán chệt. —

## MỘT CÁCH CHẤN-HƯNG NỘI-HÓA

YÊN-SƠN

Nhơn dịp tết năm 1927 cũng vào độ này, báo l'*Annam* đã cồ-dộng anh em bỏ rượu ngọt, bánh *biscuit*, thuốc *cigare*, dùng chè mứt là đồ nội-hóa, đãi khách mấy bữa Tết. — Coi chừng như không có kết quả gì. Mà thiệt đối với một dân như dân ta, chuộng của mới, ưa vật lạ một cách mê-cuồng, dùng đồ ngoại-hóa đã lâu năm, quen tánh mà ta định mượn 2, 3 cột báo *chấn-hưng nội-hóa* được sao ?

Mong như vậy mà cồ-dộng có... như vậy thì cũng chẳng khác gì nhà y-sĩ muốn chữa bệnh trầm-trọng cho người mà lại giao việc cho thầy tập-sự. Như việc này chỉ quan-hệ cho sinh-mạng của một người, nếu ta coi thường, không chịu ra công làm, việc còn chẳng nên kết-quả, huống hồ việc chấn-hưng nội-hóa là việc quan-trọng lớn lao, là việc người Ấn (*Chà*) đã phải tốn bao công-của mới hoàn thành, mà ta cũng coi thường thì tự nhiên là việc không thành.

Ta không nên lấy làm lạ. Nay nếu ta còn muốn chấn-hưng nội-hóa dặng gây dựng lại nền kinh-tế thì ta phải bắt trước người Ấn, phải tập lấy tánh kiên-nhẫn ; người viết báo, nhà làm sách phải hợp sức nhau lại mà cồ-dộng hàng năm, hàng tháng. Một vấn-đề thấy luôn ở trên đầu mặt tờ báo (*manchette*) ; đi ra đường, tới phố nào đông, cũng thấy gián giấy in mấy giòng chữ lớn : « *Tôi là người Annam, tôi không dùng đồ của người Annam làm, tôi định phá hại nền kinh-tế, tôi phạm một tội nặng. Tôi phải hối-hận suốt đời.* » Hoặc vẽ hình cho khéo, làm sao cho khách qua đường phải chú-ý. Đó là việc ta phải làm.

Nếu người nào không biết chữ, chưa hiểu sự chấn-hưng nội-hóa là gì, còn muốn vô ra các tiệm tây, chà, chệt mua đồ, thì người đã biết, đã hiểu phải chịu khó giảng-giải, cắt

nghĩa phân-minh. Không có lý người đã biết *thương* đồ nội-hóa lại chịu tiếc công, không chỉ dẫn ; không có lý người vô-học nhờ anh em bà con đã cắt nghĩa cho hiểu cái hại dùng nhiều đồ ngoại-hóa, còn *đánh lòng* vô ra các tiệm tây, chà, chệt luôn !!!

Cốt cắt nghĩa cho họ hiểu, còn sự *mua hay không* ta không nên nài-ép, hoặc dùng võ-lực như vụ tẩy-chay hàng chệt năm xưa. Phải để cho họ biết tự sử, tự vấn lương tâm. Nếu họ còn có chút lương-tâm, ta còn mong có 1 ngày họ sẽ biết *thương* đồ nội-hóa. Chớ đứng đón ở trước cửa tiệm Chà, Chệt, cấm không cho họ vô, nếu họ phản-đối, ta lại dùng bạo-động thì còn chi là thể-thống, còn chi là tinh-thần tự-tĩnh nữa.

Ta sở-dĩ nên bắt-chước người Ấn, cũng một tình-cảnh như ta vì trước kia họ cũng có cái *trắc nết* dùng nhiều đồ ngoại-hóa, không biết thương nền kinh-tế, đồ ăn, quần áo mặc, hình như chẳng có chi là đồ nội-hóa hết. Nguy chưa ! nếu mấy người thức-giả Ấn không sớm biết cảnh-tình đồng thì có lẽ nền kinh-tế của họ cũng bị thua sút như ta ngày nay.

Bắt đầu từ năm 1919, họ gây nên một cái dư-luận sôi nổi, phản-đối sự dùng ngoại-hóa kịch liệt.-Cũng may mà họ lại gặp được nhiều nhà hăng-tâm, hăng-sản cổ-võ, tán-thành.

Nhưng ta phải biết, họ đi được tới mục-dịch là mạnh nhờ có người giúp tiền. (!) Nào phải họ cổ-động đồng-bào dùng đồ nội-hóa vì cầu-lợi đâu ! Chẳng lẽ họ (1) *nhịn đói* để làm việc công-ích sao ? Đã có người giúp công, tất nhiên phải có người giúp *của* thì việc mới thành-tựu được.

Tôi nói giúp của đây không phải cứ hễ thấy ai bàn tới vấn-đề chấn-hưng nội-hóa là cũng cho tiền. Giúp của thiếu

(1) Thuộc giai-cấp vô-sản, chỉ biết lấy tinh-thần mà giúp.

chi cách. Như lập một cuộc thi chõ hết thầy những người có tri *chấn-hưng nội-hóa* được phép dự, chọn lựa coi bài của ai nói có lý, giúp được nhiều ý-kiến hay thì ban thưởng và chia ra làm 4, 5 giải theo thứ tự cao thấp. Đó là một cách khôn, có kết-quả tốt mà những nhà phú thương Ấn thường dùng. — Cách này mới đây ở nước ta đã có bàn trị sự của công-ty Việt-Nam Ngân-hàng bắt đầu thí-nghiêm. Tôi dám chắc trước rằng thế nào cũng có kết-quả hay.

Tôi không giám mong có kết-quả lớn lao như người Ấn, sau mấy cuộc thi lựa bài đã nói trên, báo-chí trong nước ngày nào cũng thấy đăng ti *tiêu-hủy* đồ ngoại-hóa là đồ họ đã lỡ mua dùng rồi như vải, lụa, v.v... Tri-thức dân ta chưa đến trình-độ ấy !

Tôi rất lấy làm hoan-nghênh cái mỹ-ý của bàn trị-sự V. N. N. H. và ước ao có nhiều nhà hăng-sản bắt chước làm theo... các nhà thương gia chịu bỏ tiền làm *quảng-cáo*, rao hàng một năm một thêm.

Một tấm gương bày ở trước mắt ta : người Tây buôn bán chạy, phần nhiều nhờ *quảng-cáo*. Sợ phí một số tiền nhỏ để mất mỗi khách lợi, ở xa. Đẳng nào hơn, ta nên chọn.

Làm *quảng-cáo* rộng thì hàng bán được chạy, hàng bán được chạy tức là *sây-đắp* cho nền *kinh-tế* nước nhà được *vững-vàng* thêm. Một việc 2 lợi ai chẳng muốn làm ?

Nói nhiều lời mà quanh-quẩn vẫn có một ý : *chấn-hưng nội-hóa*, mạnh ở đoạn kết-luận thì lại chỉ thêm được có một lời (vì các nhà thương-gia, hăng sản) : “ Các ngài đã có tri *kinh-doanh* chẳng lẽ lại chịu nước khờ bỏ mất dịp may vì tiếc số tiền mọn. »

— Nói riêng về vụ tết, số người mình có dư tiền sắm đồ ăn mặc, tôi tính theo *lý-luận* cũng tới **4.225.000....** Tôi chia ra làm 3 hạng người; người giàu, tôi không lấy nhiều, chỉ lấy 1 phần 300 trong 20.000.000 tức là **66.667**, người trung-bình (*classe aisée*) không giàu, không nghèo, được 1 phần 50 tức là 400.000, còn lại **19.533.333** người nghèo, ngày thường, lần hồi kiếm còn chưa đủ cơm ăn, tới tết có đâu tiền sắm sửa.

Mỗi một người giàu, tiền tết sắm tết cũng phải tốn 200\$ **66.667** người tiêu mất **13.333.400\$**, một người ở hạng trung-bình sắm tết tốn 20\$. 400.000 người phải tiêu tốn **2.000.000\$**. Tổng cộng có **466.667** người sắm tết, 1 năm mất **21.333.400\$**.

— Đột nhiên nói tới số bạc lớn như vậy thì có mấy người tin! Nhưng nếu chịu để tâm suy-nghiệm xét cho rành thì sẽ phải nhận là đúng. Hết số bạc đó tiêu-sài phung phí đã là một việc nên ân-hận đáng tiếc rồi, phương chi lại để lọt vào tay người ngoại-bang thì hỏi còn ai, đã biết *thương* nền Kinh-tế mà chẳng phải giận, *phải lo...* (?)

---

Không có thứ rượu **BIÈRE** nào tốt hơn

## BIÈRE LARUE

uống đã dễ tiêu lại mát ruột và có vị thơm ngon. Hẳn ai cũng biết là nên dùng!

Muốn mua tới tiệm nào hỏi cũng có.

---

## DOAN-THANH-TAO

TAILLEUR MODERNE

43, Rue Amiral Courbet (Ngang hông chợ mới) Saigon

Quý-ông, quý-thầy muốn mặc cho thiết đúng mode thì mau lại tiệm tôi chắc đáng vừa lòng toại chí. Tại tiệm có đủ các thứ hàng ngoại-quốc cho quý ông, quý thầy chọn lựa và phòng riêng thử đồ mát mẻ. Giá rẻ. Hàng tốt. Thợ khéo.

## VĂN-THO'

### Tết đến nghĩ suy...

Năm trước mình ăn Tết ở Nghệ,  
Năm nay mình ăn Tết sa quê...  
Sa quê nhớ mẹ lòng ngao ngán,  
Những muốn trời cho mọc cánh về...

Cách đây chưa <sup>\*</sup><sup>\*</sup>đặng sáu bảy năm,  
Nhơn tâm hoán-cải biết bao lần.  
Hồi nào tới Tết mình nao nức,  
Nay tới mình buồn sót nỗi thân...

PHÚC-LỘC-THỌ

### Gần Tết nhớ nhà

Lần lửa tha hương ngày tháng qua,  
Tết tới ngồi buồn nhớ quê nhà.  
Cũng trời đất ấy cũng năm ấy,  
Cái buồn riêng để người đi xa.  
Nhớ ta từ lúc tuổi còn trẻ,  
Còn cha, còn mẹ, còn ông bà,  
Tết đến lẳng lặng chạy mừng rờ,  
Được y-phục tốt, nhiều bánh quà,  
Hễ có đồng nào mua pháo đốt,  
Mồng một, mồng hai đến mồng ba,  
Mồng bốn, mồng năm đánh súc sắc,  
Mồng sáu, mồng bảy xem hát ca...  
Bảy ngày đầu đầy đều hết Tết,  
Ham vui còn muốn chơi sa-dà...  
Đến chừng lớn lên 15 tuổi...  
Chúc mừng cha mẹ thăm chú bác,  
Khi coi bơi chải khi rượu chà,,  
Suốt ngày theo bạn giông chơi phỏ,  
Đã biết chi đâu chuyện quốc-gia.  
Nay ngồi nghĩ lại lòng man-mác,  
Tiếc tuổi vô-lo, sợ tuổi già.

VÔ-DANH.

(Bài này đã có đăng ở báo T. C. năm trước)

**Chim ca mừng Xuân (đêm 30 tết)**

Còn đêm nay đã sang Xuân,  
Mừng vui ta cũng tự phần sướng ca.  
Hỏi ai lên tiếng cùng ta ?  
Đêm nay ca hát cho qua đêm sầu,  
Rẽ kia ở chốn hang sâu,  
Trải bao nhiêu độ chia sầu cùng ta ?  
Vì ta rẽ mới thiết tha,  
Tiếng ca giọng hát nghe ra nào nùng.  
Thương ta rẽ chẳng quản công,  
Lần mò đến tận bên phòng nỉ non.  
Giải cùng ta tấm lòng son,  
Chỉ cho ta biết con đường «tương-lai»  
Đường kia ắt cũng chẳng giải,  
Thử.. xem trời có chiều người hay không ?

Yên-Sơn

---

# XUÂN-TRU'ÔNG

TAILLEUR

Civil & Militaire

108, Rue d'Espagne :- SAIGON

Tiệm tôi may đồ y phục Langsa và Annam theo kiểu kiêm-thời. Giá tính phải chăng. Đồng-bào ở Lục-châu và ở Saigon ai muốn bận đồ đúng mode xin mời lại may thử một lần sẽ rõ. Làm mau — Thợ khéo.

---

NÊN DÙNG

# BIÈRE LARUE

Có gởi bán ở cùng các tiệm

## ĐI LÀM XA NHỚ NHÀ

Vọng-Sơn

9 Janvier,

**C**hiều nay ngồi buồn nhớ nhà.... nhớ nhà quá...! Bấy lâu lưu-lạc quê người, phòng không thường thường chiếc bóng, đã tưởng là quen thói giang-hồ, có thể quên được nhà mà lăm le vạch trời khuấy nước, ai ngờ ngoài cuộc ăn chơi, rảnh việc phận sự, thì lại mơ màng hồn mộng mà tơ tưởng tới nhà....mới hay bản-lĩnh mình, vẫn là bản-lĩnh không-giao, mà cái tinh-thần chữ hiếu, cái quan-niệm gia-đình, không sao đánh cho tiết-nọc được, con nhà hành-động thật phải lưu-tâm.....

Nhớ nhà, thành thử bày ra trong tâm-trí một cái cảnh hưởng tiêu-diệu, hết thấy trông người tưởng tượng như tê-tái, buồn không sao nói được, nhưng lại cũng có một cái khoái riêng..... Nhớ nhà tức là « *Sự yên ủi lòng* » êm thắm nhất của kẻ giang-hồ vậy. Nhà là cái gì ? quê là cái chi ? — Dễ thường là một bụi tre, cái cầu ao, khoảng góc bếp, hoặc cảnh vườn hoa, với lại mấy tiếng trẻ oe oe khóc hay rúc rich cười.... Ấy chỉ có thể mà nhớ nhà..... nhớ quê..... nhớ.... biết bao là nhớ....!!

Có người không đi xa bao giờ, không chịu những cảnh phiêu-linh cơ cực, ăn mâm sên, ngủ chiếu đất, tưởng là những kẻ đi luôn luôn, cố công mà đi, thì không bao giờ nhớ nhà..... Rõ bé cái lầm!... Có biết đâu rằng vì phận sự, vẫn bất đắc dĩ mà tự mình ép mình phải chịu cái cảnh lưu-linh ấy, nhưng xá gì.....

Trời ơi ! mấy hôm nữa đã Tết, tết này xa nhà nữa là ba..... Ba năm trời không được chúc tết mừng xuân, trên thông-huyền hẳn vẫn thương mà vẫn giận, dưới cả nhà chắc đối với mình cũng.... như vậy. Giận thì mình đã đáng lắm rồi, mà thương thì thật là mình ít được thấu biết đến

..... Than ôi ! trời sinh đã có chữ tâm sao lại còn có chữ trí đã có chữ lý sao lại có chữ tình !! Cái văn-minh cũ đã không thấu nhập đủ để yên ỗi được phần tâm và phần tình, phần lý và phần trí, cái văn-minh mới lại cũng hiểu không thấu để đoạn tuyệt cho tâm-trí làm đôi, lý với tình cho biệt hẳn không còn dính dấp.. Đó chính là cái thảm-độc của buổi giao-thời, cái bịnh căn của mấy người Việt-Nam vong-bồn. Thảm độc đó vì đâu mà tạo-nhơn, cái kết-quả của kẻ bị hại đang sắp-đặt sẽ bày tỏ cái cơ đó.....

Nhớ nhà... Nhớ nhà... Ba năm trời quả tim ngày một khô, một héo, thỉnh thoảng vài giọt nước đổ vào nơi đồng khô, thì có thấm vào đâu....

*Lênh đênh mặt nước cánh bèo,  
Hồn quê rời rồi mà theo mây tản,  
Xa xa những tưởng rằng gần,  
Chờ cho song việc tấm thân thương già....*

Người ta thì còn mong chầy ra !... chầy ra là bao nhiêu ? tháng đã đành rằng không kể được, mà năm cũng chẳng thấm vào đâu !

Bờ ao,... góc bếp... vườn cảnh, chòm tre, cha mẹ già đi, tóc một ngày một bạc, các em, các cháu càng lớn, lại một ngày một nặng gánh đời.

Riêng mình làm cái kiếp *dạ chàng xe cát*, xe biển Bắc, biển Đông, biển Âu, biển Á, rồi ra bao giờ cho sóng mới ngừng...

*Đêm thâu canh cánh nhớ nhà....  
Tình kia cảnh nọ, đường xa nỗi gần,  
Đánh liều nhắm mắt đưa chân...*

Mặt trời rạng đông với thuyết  
SATYÂGRAHA ở bên Ấn-độ

CAM-ĐỊA

Năm cũ đã qua,

Bắt đầu năm mới !

**M**uốn xét xem năm ngoái đã làm được những việc gì, thiệt là khó. Cuộc Âu-chiến đã liễu-kết, xét chẳng có gì lạ ; bao nhiêu sự hy-vọng đều tiêu-tán như mây khói hết. Tuy họ giao-hòa nhưng chẳng qua chỉ là giao-hòa ở lỗ miệng, chớ cũng chẳng được lâu dài. Có một điều chắc là cuộc chiến-tranh ấy tuy lớn hơn cuộc chiến-tranh *Mâhâbhârata* nhưng chính là tiền-đạo cho một cuộc chiến-tranh dữ-dội gấp mấy nữa.— Bên Pháp, bên Mỹ, bên Anh đều hăm-hấp một cái không-khí bất-bình. Rồi kết-cục ra sao ? Một sự bí-mật khó-giải. Ở Ấn-độ thì bốn bề chỉ thấy than phiền, thất-vọng.— Ai cũng chắc rằng sau khi chiến-tranh nước ta cũng được hưởng thêm đôi chút lợi-quyền, hoặc sửa đổi cải-cách lại ít nhiều. Té ra lợi-quyền cũng chẳng thấy cải-cách, mà dù có cải-cách thì cũng không ăn thua gì. Những điều dự-định của *liên-minh-hội-nghe*, của quốc-hội *Delhi*, của hết thảy mọi hội-nghe khác, bây giờ đều là lời nói không. Muốn biết rồi kết-quả ra sao phải đợi ít lâu đã. Ở xứ *Pendjab* vừa xảy ra những tấn thảm-kịch đau-đớn, biết bao nhiêu mạng vô-tội bị thiệt oan. Dân-gian kinh sợ khủng khiếp. Quan với dân, không còn tình liên-lạc gì nữa, cái hố trước sâu bây giờ thấy rộng thêm. Coi đó đủ biết không sao làm một cuộc điều-tra cho đúng được. Thâu bao nhiêu ? Xuất bao nhiêu, xuất những gì ? Hay là không thâu được chút gì mà chỉ có xuất thôi ?

Tình cảnh thảm-đạm, chán-ngán như vậy, còn mong gì được nữa chẳng ?

(1) Bài này đăng trong báo NAVA-JIVAN bữa 26 tháng mười năm 1919, ngày đầu năm ở tỉnh GUJERATE.

Ngày mồng 6 tháng tư, mặt trời *Satyâgraha* (1) rọi sáng khắp nước Ấn. Ánh sáng chiếu ra tan hết mây mù. Duy có một xứ *Pendjab* tỉnh *Ahmedabad* là mặt trời bị che lấp hãy còn ám-muội, tối tăm rồi ra ở đó tia ánh sáng *Satyâgraha* sẽ dần dần phát lộ khiến mọi người đều thấy rõ. Ngày 17 tháng mười, ai nấy đều đình-công (bên Ấn-độ kêu là *Hartal*) trong nước bình tĩnh yên lặng lạ thường. Bữa ấy những bôn-đạo kiêng ăn, cầu kinh suốt ngày. Người theo đạo Ấn cùng chia buồn với người theo đạo Hồi, làm cho người theo đạo Hồi đỡ nản-chí, nhờ đó mà đôi bên tinh thân-ái mới bắt đầu gần bó, và mới bớt nghi-ky nhau; bây giờ đổ ai chia rẽ họ ra được?

Nếu có ai hỏi nước ta năm ngoài có việc gì quan-trọng nhất tôi đáp liền: « *Việc dân chúng hoan-nghênh thuyết Satyâgraha* » Cứ biết rằng hoan-nghênh là ta mừng, dù nhiều dù ít, hiểu hay không... mặc lòng. Ai không tin, ta sẽ nhắc lại cuộc biểu tình ngày 17 tháng mười. (2)

Nước Ấn-Độ trông-cậy ở thuyết *Satyâgraha*. Nhưng nghĩa chữ *Satyâgraha* là gì? thuyết ấy ra làm sao? Ta thường giải nghĩa nhiều lần, nhưng vẫn chưa nói được hết ý; Rắn thần *Sheshaqa* (3) tuy có một ngàn cái lưỡi mà cũng không tả được hình mặt trời; ánh sáng *Satyâgraha* cũng vậy, chỉ thấy chói-lọi chứ không sao hiểu được. Mặt trời thì ngày nào là ta không thấy, vậy mà hỏi mặt trời ra

(1) *Satyâ* là công-bằng, ngay-thẳng. *Agraha* là thử, thí-nghiệm. *Satyâgraha* là sự thí-nghiệm công-bằng; nghĩa bóng là tu-thân sửa tánh để chống cự lại với sự bất-công, tàn-ngược.

(2) Ngày 17 tháng mười năm 1919, dân Ấn có lập một cuộc biểu-tình rất oai-nghi để phản-đối cái chính-sách các nước đồng-minh bên Âu-châu xâm phạm vào quyền-hình của ông Calife là ông chúa của người theo đạo Hồi, hoàng đế nước Turquie. Ngày ấy người Ấn-Độ kêu là ngày Califat.

(3) Con rắn thần này rất lớn theo sách kinh, ông thánh Vishnu ngồi trên mình nó.

làm sao, ta có trả lời trúng được đâu ! Ánh sáng *Satyâgraha* cũng thế; chỉ trông thấy mà không hiểu rõ.

Muốn theo chủ-nghĩa *Satyâgraha*, phải thực-hành những sự cải-cách về chánh-trị, về xã-hội thuộc chương-trình *Swadeshi* (1) nhưng trước sau vẫn phải dựa vào chủ-nghĩa *Satyâgraha*. Muốn đạt tới mục-dịch, ta phải đi trên một con đường hiểm trở, gai góc. Ít người biết mà cũng ít người đi trên con đường ấy vì ta chỉ thấy vết bước thừa cách, dấu chân lờ-mờ. Tuy vậy mắt ta đã trông rõ một số ít người đang noi theo con đường ấy, chậm thì có chậm thiệt, nhưng chậm còn hơn không.

Ai cho thuyết *Satyâgraha* là giống với chủ-nghĩa Bất-tuân pháp-luật (*Désobéissance civile*) ấy là không hiểu thuyết *Satyâgraha* (2). Cái gì mình có làm ra được thì mình mới có quyền phá. Nhà thi-sĩ có nói rằng : “*Con đường Chân-Lý là một con đường gai-góc, hiểm-trở, chỉ có những người mạnh bạo, can-đảm mới noi theo được. Không phải là con đường của kẻ hèn-nhát*”.

Thuyết *Swadeshi* với thuyết *Satyâgraha* cũng là một. Những kẻ hèn nhát không thể theo mà cũng không thể truyền-bá cái thuyết ấy được. Nay biểu một người hèn-nhát ra binh-vực cái đoàn-thể của người Ấn, người Hồi, giúp cho cái tình thân-mật đôi bên ngày một bền chặt, liệu có được không ? Một người Hồi hèn nhát bao giờ dám chịu để cho người Ấn cầm dao đâm mình mà vẫn giữ được trí vững. Trái lại người Ấn cũng vậy. — Nhưng nếu hai bên biết nhường nhịn nhau đôi chút, biết yêu thương nhau thì làm gì mà không nên, muốn có quyền tự-trị (3) thì được

(1) Swa là tự mình, của mình. Deshi là xứ-sở, đất nước. Swadeshi là dùng đồ nước mình, tẩy chay ngoại hóa.

(2) Swadeshi tức là xây đắp cái nền móng mới. *Désobéissance civile* Bất tuân pháp luật là phá đổ cái quy-tắc cũ.

(3) Swa là tự mình. Râj là chánh thể. Swarâj là quyền tự-trị.

## MUỐN SÁNG

cửa nhà ngày Tết xin mời đến tiệm

### Trần - Quang - Nghiêm

200, Rue d'Espagne — gần Modern Cinéma

Giấy thép nói : 465

Bán đèn điện — Đèn dầu sáng — Mắm-sông

Đèn dầu lửa sáng 300 bạch-lạp

## Thuốc ho sắc vàng

Thuốc này trị những chứng ho. Như là ho gió, ho tòn, ho xút huyết, bất hạn lâu năm. Hễ uống thuốc này vô trong một hai ngày thì thấy thuyên-giảm nhiều ; ăn ngon ngủ được, thì quả nhiên cốt ho phải tiêu trừ.

Bồn-đường chẳng nệ tốn công về tại Trung - Nguyên lựa chọn được nhiều thứ thuốc tốt đem qua Việt-Nam bào-chế ra



một thứ thuốc để hiệu là **Chỉ-Khái-Hoàn**, ai ai cũng đều nghe tiếng. Mua si tính giá riêng. Các tỉnh đều có gởi bán.

Mandat đề gởi cho Huỳnh-Thanh chủ-tiệm :

**VẠN-AN-ĐƯỜNG**

N° 38, Rue de Douaumont, Saigon

## Tết sắp tới !

Ai muốn ăn Tết theo lối Tây xin mời tới tiệm *Bán bánh kẹo mứt (Pâtisserie, Confiserie Lyonnaise)* có nhiều thứ ngon làm tại Pháp-quốc)

Giá không mắc

Mua lẻ cũng bán

Tiệm này trước của M. Rousseng Labigang sáng lập năm 1907. Nay thuộc quyền M. F. Paradis, ở đường *Catinat* số 150 — Saigon — Giấy thép nói số 445.

---

## Đôi lời giới-thiệu

Tháng trước vợ tôi mắc chứng đường kinh, kêu nhọc mệt khó chịu, tôi tìm thầy chạy thuốc mãi không khỏi sau coi nhứt-trình mới tìm đến tiệm **Vạn-bửu-Đường**, ở phố **Arras**, số nhà 147, (Kế chợ Thái-Bình) cắt 3 thang thuốc cho nó uống thì thấy hiệu-nghiệm lành bệnh ngay.

Muốn tạ-ơn tiệm thuốc đó, có thuốc hay, tôi xin đề lời giới-thiệu đặng chị em, cô bác ai có bệnh chi như : bạch-đái, động thai, lâm băng, khí-huyết suy yếu, biết mà cắt thuốc.

Tại đó lại có bán cả thuốc ho trị đủ chứng, ngoài bao có nhãn con Ỏ.

Thuốc ho này tôi cũng đã có dùng và thấy có hiệu-quả.

**Đinh-Hoài-Nam**

ở *Dakao*

---

## MINH-TẠ LƯƠNG-Y

---

Năm ngoái vợ tôi bất-hạnh mang bệnh ho, trước ho gió, sau ho đàm, rồi lại ho ra máu, ăn uống ít tiêu, hình-dung khô ốm. Tôi chạy thuốc các phương song không có hiệu nghiệm thấy tình cảnh như thế tôi chắc rằng vợ tôi mang bệnh bất trị.

May nhờ một người bạn chỉ giùm tôi một thứ thuốc ho. Nhãn con thỏ của tiệm **Vĩnh-an-Đường** ở đường **Bd Gal-lieni** số 179, **Saigon**. Tôi đến tiệm đó mua mười huòn đem về cho uống, chừng uống hết mười huòn đó thì vợ tôi đã bớt nhiều, kể mua thêm cho uống chừng một tháng nữa thì bệnh ho đã tiết và vợ tôi đặng mạnh như xưa.

Nay vợ chồng tôi hết lòng cảm tạ Ông chủ tiệm **Vĩnh-an-Đường** có tài bào-chế thuốc rất linh-nghiệm như thế nên đăng trên mặt báo trước là minh tạ Ông Chủ tiệm **Vĩnh-an-Đường** sau cho Đồng-bào, nếu ai có bệnh này biết chỗ mà tìm thuốc Lành Nghiệm.

**Huỳnh-văn-Ngọc**

*Bd Albert 1er n° 166 -:- Saigon*

---

Nhật-Hồng nhận được giấy của em Hàn-Hoa khuyên về anh đã định về từ trước không đợi em Hàn-Hoa phải nhắc. Bạn Hồ-quân về chuyển tàu trước, vì tôi phải ở lại mấy hôm để từ-giã Hiều-Hà đại-tướng, và Quế-Hương nữ-sĩ. Quế-Hương vì tình luyến-ái muốn lưu Nhật-Hồng ở lại. Lúc đôi bên tiễn-biệt nhau, sự bịn rịn, nỗi ái-ân thiết khôn tỏ nên lời. Lời hẹn năm sau hội-ngộ vì ai mà phải mang tiếng bất-tin ? Quế-Hương ơi ! Nhật-Hồng không biết thế nào mà nói trước được; việc nước đang lúc bối rối, cha mẹ tựa cửa đợi trông, vợ nhà ngày đêm mong nhớ; Nhật-Hồng sao đành tâm ở lại được ? Nhật-Hồng đâu nỡ phụ tình Quế-Hương, nhưng cái hoàn-cảnh nó bắt buộc Nhật-Hồng phải xa cách Quế-Hương, phải lừa dối lương-tâm, dùng lời ngọt vắn-an Quế-Hương cho qua cơn thất-vọng.

Sự thương của Nhật-Hồng như ngọn gió thoảng qua; bên trời gặp bạn tri-kỷ, đó là một sự ngẫu-nhiên, sự thương đã biết là không lâu giải mà cũng đem lòng thương, thì chẳng là một việc dễ oán, dễ hận cho người ư ? Nhật-Hồng xử-trí như vậy thì thoát sao khỏi sự chê-trách của người đời.

Quế-Hương không biết vì duyên-cớ gì mà Nhật-Hồng lại thành-linh về nước; hạn-học còn một năm mới hết sao đang học lại bỏ ? Vì việc nước hay việc nhà ? Nhật-Hồng phải mượn cớ trong gia-đình có điều tang-biến mà phân-biệt với Quế-Hương. Nhưng Hiều-Hà đại-tướng (thân-phụ Quế-Hương) hình như đoán biết cái mật-ý của Nhật-Hồng nên mới có dạ hoài-nghi.

Còn nhớ lúc chia tay, Quế-Hương có tặng Nhật-Hồng mấy câu thơ ly-biệt, Nhật-Hồng xin chép ra đây cho em Hàn-Hoa được biết cái tài làm thi của Quế-Hương :

*Ôi ! Tri-âm !*

*Ôi ! Tri-âm !*

*Hờ-hững nợ duyên, ngàn ruột lằm !*

*Chữ đồng-tâm !*

*Quan-san xa-cách, sầu ly-biệt,*

*Đường muôn dặm,*

*Nhấn khách tri-âm chớ phụ tình !*

*Nghĩa trăm năm !*

Nhật-Hồng rất bi-cảm với khúc ly-biệt này, nhưng cũng phải dẫn lòng giắt áo ra đi. Nhật-Hồng có làm bài từ đáp lại rằng :

*Cùng nhau ghi nhớ bữa đưa chân.*

*Văn-chương lằm nợ-nần !*

*Ngậm-ngùi bề-ái với nguồn-ân !*

*Nỗi lòng khó giải phân...*

Tàu đi mất một tuần-lễ Nhật-Hồng mới về đến nhà. Hàn-Hoa em ơi ! Cảnh đoàn-viên bỏ lúc phong-trần, sáu bảy năm trời cách bức bấy giờ mới tái-ngộ, ôi ! Nhật-Hồng hân-hoan biết chừng nào ! Tới đây chuyện nhà đã gần liễu-kết, chuyện nước coi mới đã muốn thế-chơn, Nhật-Hồng cũng xin chiều theo ý muốn Hàn-Hoa mà nhắc tới chuyện nước :

— Lúc Nhật-Hồng về nước thì đảng thanh-niên đã có thế-lực lớn. Trước kia nước Tam-Hàn sở dĩ phải bạc-nhuộc cũng vì cái ách chuyên-chế của vua quan ; dè lâu gác mối, thuế nặng sưu cao, dân-gian phải chịu muôn đều thống-khổ. Cái tệ-bệnh của quốc-gia là ở chỗ đó.

Cuộc khởi-nghĩa nhằm ngày tháng hai năm 1894. Được tin này vua quan lo sợ thất-thần. Bọn hành-chính chia ra hai phái : một phái muốn thân-thiện với Trung-Hoa, một phái muốn cầu-cứu Nhật-Bản. (Còn nữa)

---

— (15-1-30) Lúc sách này in gần xong thì đồn-xã mới được tin tòa thượng-thẩm ở bên Pháp đã y-án phạt ông **Nguyễn-an-Ninh** 2 năm tù về tội khuynh-phúc Chánh-phủ. Ông ở tù hơn 1 năm, đâu còn 9, 10 tháng nữa thì mãn hạn. —

ngay. Minh muốn đi trên con đường *Satyagraha* thì ai ngăn cản được mình; thuyết *Swadeshi* (dùng nội-hóa) và thuyết *Hồi-Ấn tương-thân* chính gốc ở tôn-giáo, nếu dân Ấn-Độ theo được hai cái thuyết ấy, chính là biết mộ đạo vậy.

Sang năm mới, tôi cầu nguyện :

« Xin Thượng-Đế diu-dắt dân Ấn-Độ lên con đường chân-lý, dạy cho dân Ấn-Độ biết dùng nội-hóa (1) làm cho tình liên-lạc của người Ấn, người Hồi, người Parsis, người theo đạo Gia-lô, người Do-Thái hết thầy mọi người ở bên Ấn-Độ mỗi ngày được thêm thân-mật ! »

**NGUYỄN-HOÀNG** dịch

Ngày 5 tháng một năm 1919

(1) Ngày nay, người Ấn đã tỉnh-ngộ biết dùng ngoại-hóa nhiều là phá hại nền Kinh-tế nên từ vật nhỏ tới vật lớn, cái chi họ cũng làm lấy rồi lại bán lẫn cho nhau dùng. Nhờ vậy nền kinh-tế của họ đã có phần phồn-trần hơn xưa nhiều. Một gương sáng bày trước mắt mình mình nên soi rỗi.—

---

## NGHĨA - HIỆP

Restaurant — Patisserie

*Boulevard Albert 1er, Nos 129 & 131, Dakao :- Saigon*

Tiệm tôi mới lập có làm đủ các món ăn theo lối mới cơm tây, cơm ta, rượu khai-vị và đồ giải-lao. — Trên lầu lại có phòng ngủ sạch sẽ.

Xin đồng-bang chiếu-cổ !

---

*Tin Saigon (14/1/30).* Tòa lại tha bổng thêm 12 người :  
**MM. Đặng-công-Truyền, Đặng-v-Khâm, Ng-v-Tân, ở Bắc-Kỳ, Lưu-v-Chúc (Cao-Lãnh), Ng-v-Cai (Long-Xuyên) Ng-v-Cung (L. X.) Trần-v-Sum, Trần-v-Hòe (Rạch-giá) Ng-v-Sơ (Cần-Thơ), Ng-thế-Phan, Ng-v-Nhâm, (thân-phụ cô Ng-trung-Nguyệt) ở Rạch-Giá.**

## II

**N**hật-Hồng lưu-học ở Nhật được 5 năm thì tới kỳ thi ; Nhật-Hồng nhờ có công dôi mài kinh-sử luyện-tập binh-thơ, nên được trúng-tuyển số cao. Đó không phải là đều vẻ vang cho Nhật-Hồng sao ?

Người đi học chỉ mong ngày thi được đậu, mà được đậu đầu, thì còn gì vinh-diệu bằng ! Kỳ thi này hết thầy học-sinh Nhật, học-sinh Tàu, học-sinh Hàn ta, biết bao nhiêu người mà Nhật-Hồng chiếm giải nhất thì nước Hàn lại không được danh-dự sao ?

Quế-Hương nữ-sĩ đậu thứ ba, người học-sinh Tàu Thiệu-Hùng đậu thứ nhì.

Nhật-Hồng vội gửi tin về nhà, thì lại tiếp được thư của Hàn-Hoa, khuyên Nhật-Hồng gắng học thêm hai năm về Hải-quân nữa. Nhật-Hồng xét có lý nên nghe theo.

Hồi đó, bạn Hổ-sinh-Trí lại qua Nhật, anh em được gặp mặt nhau, sau khi năm năm cách-biệt, nỗi tâm-sự, lời hàn-huyên, ôi thôi ! còn gì vui thú bằng. — Hồ-quân Sinh-Trí là tay mặt-phái của đảng ; Nhật-Hồng mấy năm lưu-học ở hải-ngoại, không am-tường tình-hình nước nhà, chỉ biết tình-hình lưu học-sinh mà thôi, nay được Hồ-quân thuật rõ, mới biết là ngày khởi nghĩa cũng không còn bao xa. Nhắm lúc nghỉ hè, Nhật-Hồng có dư thì giờ bèn đi khắp các tỉnh-thành Nhật-Bồn mà cố-kết anh em đồng-chí : Đông-kinh, Thần-Hộ, Hoành-Tân, Hạ-quan, Lộc-nhi-Đảo, là những tỉnh-thành lớn mà người Hàn cư-trú nhiều, và là chỗ trung-tâm của các anh em lưu-học-sinh. Học-sinh nước Hàn ta định về hết Vi-Bắc, Kiến-Hồng, Hàn-sơn toàn những tay thanh-niên tuấn-kiệt trong đảng đều lục-tục rủ nhau đi.

## CÁI TẾT SẮP ĐẾN !

VUI XUÂN HAY SẦU XUÂN ?

Vương-Lệ-Thiên

---

**C**ái Tết là cái gì, mà mỗi khi nó đến lại làm cho đồng-bào ta lớn như bé, trẻ như già, chạy xuôi chạy ngược, tất tưởi tất ta, gây nên một cái cảnh-tượng nao-nhiệt tung-bùng như thế ?

— Hoặc có kẻ đáp rằng :

Một năm có bốn mùa, mùa xuân là quãng đầu trong một năm, mà Tết, ấy tức là quãng đầu trong một mùa xuân. « *Nhơn sanh thất thập cổ lai hy* », kiếp sống của con người ta xưa nay được bấy chục lần xuân vẫn là ít thấy, mà có giải lưng chẳng nữa cũng chỉ đến một trăm lần xuân là hết đường. Than ôi ! *Nỗi-chìm trong vũng tang-thương, đòi con sức tưởng bóng dương mà mừng !* ... Như thế, thì mỗi một tết đến há chẳng đáng cho ta dẹp công, nghỉ việc, để mà ăn chơi hỷ-hạ với tết hay sao, bởi vì một phen tết đến, ấy tức là một phen ta được lại thấy mặt mùa xuân, là người bạn rất quý-hóa và rất sơ-giao ở trên quãng đường thân-thế một trăm năm của ta vậy.

Kẻ viết mấy giòng này xin đáp rằng :

— Nói thế cũng phải, mà cũng chưa phải. Phải là vì cái đời con người ta đã là vắn-vỏi thì hề sống được một năm là mừng một năm, hề rồn lại một tuổi là sướng một tuổi, cho nên mỗi khi Tết đến, chẳng những bàn tiệc linh-dinh, rượu chè be-bét để mừng xuân, mà lại khấn vái tổ-tiên cho được sống giai, chúc cầu lẫn nhau cho được thêm tuổi, ấy chẳng qua cũng nhơn-tình chi thường vậy.

Song xét kỹ lại thì cũng chưa phải. Chưa phải là vì đã biết đời người là vắn vỏi, thì mỗi khi tết đến đáng lẽ tay nâng chén rượu xuân rồi bụng nghỉ đến cái cảnh ngựa câu thấp thoáng, bóng quang-âm không chờ đợi khách trần ai, mà ngậm ngùi vô hạn, thương tiếc vô hạn, giựt mình thay cho « *cái già sông sọc nó thì theo sau.* » ... Nếu cái già ấy

lại là cái già vô-dụng, cái già đáng ăn năn, đáng hổ thẹn vì buổi thanh-xuân, thì còn gì là đáng buồn hơn nữa!...

Ôi ! Năm **có mới** chẳng là tự như *người* ; người có tự mới, thì năm *mới thật mới*. Bằng như xuân đi, xuân lại, bao độ xuân qua, mà ta cũng cứ vẫn như xuân, cái xuân năm sau đã giống hết xuân năm trước, mà ta năm nay cũng chẳng mới gì hơn ta năm xưa ; thôi thế thì mỗi lần gặp xuân, là mỗi lần hổ thẹn với xuân, chớ vui gì đâu tá ?

Này ai ơi !

*Nghĩ xuân ta luống ngậm ngùi,  
Một phen xuân lại bao người vui xuân ? —*

## VĂN NỮ-GIỚI

### ĐẦU NĂM KHAI BÚT (1)

Tương-Phổ

Đầu năm xuất-hành, giữa đường lượm được tập giấy hoa-tiên. Tò mò giở xem, mới hay một bức thư giải của người đánh rớt ! Thư này ai gửi cho ai ? Mà ai lơ-lết đánh rớt đây ? Những muốn vì ai trao trả lại. Song le, biết đâu Hợp-phố mà mong châu về ? Đã hay : chẳng duyên chưa dễ vào tay ai cầm ; nhưng thực không dám giữ vật bắt được làm của riêng mình. Vậy xin gửi tới Nam-Phong-quán ; cây gió Nam xa đưa tin-lức, nhắn-nhe ai có bức thư đây :

Mùa xuân năm Kỷ-ty,

Người bạn gái ở LẠC-HỒNG-THÔN, kính gửi thư này đến bậc cao hữu bấy lâu mong mỏi mà chưa gặp.

Mộng-trung lương-hữu,

Bốn phương non nước, một mối viễn-hoài, nửa bức tờ mây, xa-xa kính gửi. Bạn em ai đó, chẳng biết cho nhau ; tấm-tình này dù bên trời góc bể, dầu gang tấc quan-sơn,

L. T. S. (1) Bài này bôn-xả trích ở số báo N. P. 139 kỳ tháng Juin 29. — Bất tất là phải nói, tưởng khi đọc rồi, độc-giả cũng dư-hiểu cái chủ-ý trích-lục của bôn-xả. Những đoạn có đánh giấu ? xin lưu-ý.

cũng thường năm thường nhớ đến người bạn, lòng em kính mến.

Hồn mộng băng-khuàng, mỗi khi nhớ nhau, em thường nghĩ đến người bạn của em : già cao như ngọc, tài đẹp như hoa, dương độ thanh-niên, lòng xuân phơi-phới, tưởng như đưa mắt bốn phương, trông đâu là không thấy cái cảnh đời hoan-lạc nó hẹn-hò mình ! Chẳng sân ngọc-bội, cũng phùng kim-môn, trong tay sẵn có bạc ngàn, giá-sử hiếu-danh như ai, muốn đeo ấn công-khanh, vào làng xa-mã, có khó gì ? Bạn em sao không đua theo người đời, chen hội vinh-hoa tìm hạnh-phúc ? Vì đâu sớm vội mang lấy một tấm lòng lo đời, yêu nước, miệt-mải trong cuộc tru-tư, mãi tang-bồng bỏ quá xuân-xanh ? Khiến lòng bạn gái này, nghĩ đến nhau lúc nào, tấm riêng những ngậm-ngùi thương-cảm. Đã thương nỗi ưu-tư của bạn, lại cảm cái bụng lo xa yêu rộng của bạn. Trong thương-cảm ấy, biết bao phần kính-phục yêu-đương.

Dẫu sao nữa, bạn em ơi ! tang-bồng là kiếp mây râu, hãy thức làm trai, ai đành chẳng nghĩ ? . . . Em mong rằng : tu-mi Nam-việt, ai ai cũng biết lo đời yêu nước cả như bạn, thời cuộc đời dù dở cũng nên hay ; mà nước non âu cũng có ngày cây trồng.

Nhưng thôi, tin xuân đồn lại khắp xa gần. Có lẽ nào bút xuân lại không góp được đôi lời chuyện xuân ? Mà vội đem chuyện đời chuyện nước mở đầu thư, để chim loanh nó cũng cười mình ! Song le :

*Xuân vui, xuân chẳng bạn mình,  
Mình buồn, mình cũng vô-tình với xuân !*

thời mảnh hoa-tiên này, dẫu có chuyện xuân cũng nhạt-phèo ! Huống lại năm nay, ốm đau sớm đã gheo nhau rồi ! Tân-niên khai bút, dựa chẵn (mền) vạch được một bài :

Quên xuân !

Xuân về đào-lý đua tươi,  
 Màn hoa ngây-ngất nọ người quên xuân !  
 Xuân vui xuân hẹn có ngàn.  
 Mà ta lần lữa để xuân sang hè.  
 Vui xuân ai khách đi về ?  
 Lòng xuân thiệp những tề-mê cuộc đời.  
 Quên xuân, quên cả tuổi trời.  
 Ngày xanh mòn-mỏi nửa đời với xuân !  
 Bâng-khuâng đỉnh Giáp, non Thần,  
 Ấy ai giấc mộng đêm xuân mơ màng.  
 Riêng ai héo-hắt can-tràng.  
 Má hồng đắm lệ năm càng phôi-pha.  
 Kiếp sinh vi cũng như hoa,  
 Với xuân đắm-thắm mặn mà mấy mươi !  
 Vương-mang chi lấy kiếp người ?  
 Tình nhà, nỗi nước, nợ đời ngồn-ngang.  
 Hững-hờ xuyên ngọc, hoa vàng,  
 Phấn son há dám mơ-màng như ai !  
 Khuê-trung lần-lữa hôm mai.  
 Trăm lo nghìn nghĩ miệt-mãi một thân.  
 Những mình nào biết có xuân ?  
 Thoi-vàng gieo đã mấy lần xuân qua.  
 Khăn hồng thấm, lệ hồng sa.  
 Vẳng tai mấy tiếng oanh ca giạt mình !  
 Quên xuân, ai có như mình ! ...

Ôi ! con oanh còn có biết xuân về ; hoa đào, hoa lý có  
 tình gì, mà cũng phất-phơ vẻ trắng, màu hồng dưới ánh  
 xuân-quang ? Nghĩ mình mãi khóc để xuân quên mình, mà  
 luống thẹn với chim oanh, hồ cùng đào lý. Nọ khách cầm-  
 y niên-thiếu, người đài-các phong-lưu, xuân về hơn-hở,  
 vui xuân ai biết có người quên xuân ! Cùng xuân đã chẳng

duyên gì, năm năm xuân tới, trước gương so-sánh niên-hoa, em những hờn xuân-xanh hao-hút già tleo lệ. Nghĩ một tấm lòng xuân của em đã tiêu-diêu như thế, thời cầm bút hôm nay biết sẽ nói chuyện gì ? Nhưng thôi, bạn em ơi ! xuân sang đã bạn xuân vui, đời nô-nức cả, ai người quên xuân ! Riêng ta khác dạ hóa ta buồn, âu là cùng nhau ta lại góp phiếm chuyện đời làm khuây.

---

## HÀ-PHƯỚC KHÁCH-LẬU

*Ở đường Amiral Courbet, ngan hông Chợ-mới  
số nhà 21-23-25-29-31 -:- Saigon*

Phòng ngủ này, chỉnh đốn rất trang hoàng lại ở chỗ thị-trường rất tiện cho quý-khách lắm, các xe hơi hành khách ở lục tỉnh đến Saigon đều đậu gần đó hết thấy.

Quý-khách ở miền Sadec, Vinhlong, Běntre, Trà-Vinh, Mytho có lòng chiếu-cổ đến nghỉ nơi bồn-hiệu thì bất-kỳ ở mấy ngày chi, bồn-hiệu cũng xin tặng huê-hồng 10 ./

Nếu quý-khách có điệp đến Sadéc, cũng xin vui lòng đến nghỉ nơi Hà-Phước Khách-Lầu ở ngang dinh quan chủ-tỉnh (Sadec).

---

Cuộc đời luận đến buổi bây giờ, non sông nghĩ nổi nước nhà ngày nay, dầu buổi khuê cũng từng phen gặt thằm giọt lệ, nữa chi những khách râu mày ! Ôi ! làm trai Nam-Việt buổi này, người biết ra, ai mà đứng-dưng được ? Cuộc đời đương lúc đảo-diên, ngọn sóng tân-trào cuộn-cuộn như cuốn cả nhân-tâm, thế-đạo, cương-thường, luân-lý ngày càng trôi đi. Nhà đạo-đức khóc thương phong-hóa, lệ đã khô rồi ! Kẻ ưu-thời lo thay thế-đạo, cũng đang buông tiếng « than ôi ! » mà nghĩ âu cuộc đời đành vậy ! Bậc thức-giả trong nước, nghe ra cũng như chán, như buồn, đem lòng hờ-hững lánh xa cuộc đời. Nồng-nàn thiết-thế, thời lại chỉ là trẻ thơ đương độ mảng cuộc chơi-bời, đua văn-minh mới, vồ-vập, tân-trào, thấy đỏ ngò rằng chín, chen nhau lẫn-lộn xô vào, mong những cướp lấy phần hơn ;

Người biết đời, mang dạ chán đời. Kẻ ham đời, lại những lăm đời. Nước đời thế ấy, biết còn toan sao ?...

Guộc đời đành đã rồi lung-tung. Non nước cảnh nhà, người biết nghĩ, nghĩ càng nát dạ ! Nghĩ như chim kia kiếm rác tha mồi, còn biết chắt-chiu cái tổ hôm mai đi về. Nữa chi con người ta có nước, có nhà, nỗ đâu lại thờ-ơ lạnh nhạt cho đành ? Than ôi ! ước hỏi dưới cỏi trời Nam này : nông-nàn yêu nước những ai bây giờ ?

Cứ hiện-tình nước nhà ngày nay, nói đến chuyện « yêu nước » không khỏi khiến người xa lo, nơm-nớp lo rằng: phạm thời-thế, phạm chính-trị. Nhưng không đâu, nếu quả thật « chân-chính ái-quốc » là phạm thời-thế, là phạm chính-trị, thì những dân có nước ở thế-giới này, còn người dân nào dám yêu nước nữa ? Phương-chi diu-dắt ta lên bước văn-minh, đường tiến-hóa, mở-mang tri-thức cho ta, lại là thầy Đại-Pháp (?). Ta bấy lâu, quá nửa thiếu-kỷ, ăn chung ở lộn cùng người Pháp, học-tập theo người Pháp, há lại không biết rằng : nước Pháp là một nước văn-minh rực-rỡ nhất hoàn-cầu (?), mà dân Pháp là một dân thiết-tha yêu nước, nông nàn yêu nước hay sao ? Cái tình yêu nước ấy, chẳng những đã vẻ-vang cho nước Pháp; mà lại còn đáng làm gương cho tất cả những giống người tình yêu nước bạc-nhược, lãnh-dạm như người giống Việt-Nam ta nữa. Ôi ! Nói đến hai tiếng « yêu nước » mà thẹn ! Người Việt-Nam ta có mấy ai thiết đến nước-non, nghĩ đến nơi giống đâu ? Sống tạm, sống bợ ; ăn sồi, ở thì ; miễn cho qua ngày, qua tháng, qua cái đời mình là liễu-sự. Việc đời, việc nước mặc ai ai !

Kẻ hạ-lưu đã đành vô tri-thức, học-hành kém, không hiểu đến tình nước-non là gì, thời cũng thôi không nỗ kể.

Nói ngay những hạng người mà xã-hội ta vẫn tôn là « thượng-lưu » trong nước kia ! Tưởng trong số trăm người, cũng mất đến chín-mươi-chín người « quên nước ».

Đến những dân thôn-quê, thời đàn-bà con-trẻ, hoặc chú nhiều, bác xã, ngày ngày gánh đôi *nồi-dinh* ra giếng khơi, quăng cái gầu xuống vục lấy nước ăn, thì họa chăng còn nói đến nước. Nhưng cũng chỉ là « *nước ăn* » mà thôi, chứ « *nước ở* » thì cả đời, ở nhà quê còn ai nói đến ? Mà có nghe ai nói.... bao giờ ! ?

Kẻ học-giả dẫu nhiều nhưng học để hiển thân cho xã-hội, học để làm người rất hiếm. Học vì khoa-cử, học trông vào *com gạo*, số lương cao thì nhiều. Đã hay có thực mới vục được đạo ; nhưng ngoài khoa-cử, ngoài lương gạo, mới là cái học « *sống* », người nước ta lối học cũng sai đường ! Vì bằng ai không có cái bụng hẹp-hòi học vì lương gạo, thì lại có cái chí cao xa là : học để làm quan. Ôi ! làm quan ở nước ta, nghĩ cũng *sướng thật* ! mà cũng *vẽ-vang lắm thay* ! Nhưng tưởng trong một xã-hội đã lấy ông quan làm *tổ*, đã lấy ông quan làm *trọng*, thì hẳn quan cũng là bậc thế nào mới đáng được quốc dân tôn-trọng đến thế (?)

Song tiếc thay ! quan đáng bậc là quan không có mấy.

Quan nhiều khi vì tư-lợi *hại-dân*, đủ khổn dân rồi. Lại dân cũng vì tư-lợi, vì lòng *đố-ky* mà hại lẫn nhau nữa. Miếng xôi, miếng thịt, mẩu ruộng, tấc đất, cũng đánh nhau vỡ (*bể*) đầu, đem nhau đến *tim lẽ phải* ở chốn công môn, rồi mà đứt lót, mượn tay thầy thợ nặn-bóp chết nhau. Thương hại thay, dân ngu thường gặp quan tham thế có khổ không ?

Quan thế ấy, dân thế ấy, các hạng người trong nước thế ấy. Nhưng nào đã hết đâu, trong xã-hội « *Tiên-Rồng* », con cháu rồng tiên kể ra còn nhiều hạng người hay nữa : *trai thuốc sái*, *gái bạc bài*, ông nọ, bà kia hay *nhân-nhất* cả ! Kể sao cho xiết, nói sao cho cùng !

Than ôi ! nghĩ một dân-tộc thế ấy, chuyện nước-non thôi có nói-năng gì !

Cảnh xã-hội tiêu-diêu tẻ ngắt ! Mấy tờ báo ngày-ngày đưa tin đến : nào có tin gì là hay, là mới, là lạ đâu ? Bài xã-thuyết đọc hôm nay, nghĩ ra mới sự nhớ : mùa thu năm trước đã đọc ở một số báo kia rồi. Nội-dung tờ báo, các tin lạ xa gần dồn lại, năm nay cũng chẳng khác gì năm xưa. Thời sự *Nam-kỳ* : một vụ sát-nhân; thời-sự *Trung-kỳ* : câu chuyện gian dâm; thời-sự *Bắc-kỳ* : cái ô-tô đồ ! Báo ra dẫu nhiều, mà quanh đi quẩn lại cũng chỉ có bấy nhiêu thôi. Kẽ ham xem báo, thấy tờ báo « *xuông* » đã chán rồi ! Con mắt đưa qua rồi gập, liệng một xó bàn, hi-vọng tờ báo ngày mai có lẽ đậm-dà hơn. Mai đến, cũng *xuông* như vậy ! Còn làm gì cho khuây ? Hoặc muốn mua vui, lổn phồn-hoa giương ô (dù) dạo bước, vào mấy cửa tiệm sách, tìm mua một vài cuốn sách đọc được, thì nào có gì ? Lãng-nhãng toàn những truyện *đầu cua tai ếch*, ngôn-tình tiểu-thuyết lặt-vặt, mỗi cuốn mỏng tèo độ mười lăm tờ giấy. Hình như tác-giả cố ý viết để gọt (nặn) tiền ; mà nhà « *buôn văn* » cũng chỉ cốt buôn lấy chạy hàng, chớ không còn ai nghĩ gì đến cái hứng-thú của độc-giả nữa ; mà có lẽ cũng không nghĩ đến cái ảnh-hưởng của tập văn kia, đối với phong-hóa xã-hội ra thế nào. Nếu không tiểu-thuyết ngôn-tình, thì lại trinh-thám, hoặc *Phong-thần*, *Chinh-đông*, *Chinh-tây*, toàn những truyện hoang-dường bịa-đặt cóp-nhặt của các nước ngoài ; hoặc vài tập *Tiểu-lâm* lặt-lẻo, cho tiền cũng chẳng ai cười. Ôi ! văn-chương thế ấy, lấy gì mà nuôi được cái *linh-thần* của những người *tri-thức*.

Buồn quá ! cuộc đời như không còn biết lấy gì làm khuây được nữa. Bất-đắc-dĩ, phải tìm đến chốn đông người, bạn-bè tụ-hợp để cùng nhau trò-chuyện mua vui. Nhưng nào có câu chuyện gì là câu thú-vị ? Bạn gái gặp nhau ; hết màu áo này nhả, kiêu giầy kia xinh ; chị X mặc hợp, thời-trang, chị Y mới mua được cái khăn-tua đẹp. Thì lại : bà phán T canh bạc đêm trước thua cay bốn chục, bà tham B tối thứ bảy nọ mò bắt được ông Tham ở nhà có đào Z.

Bạn gái *giòn-giả* đến đâu, cũng không qua nhưng câu chuyện « *tào-lao* » ấy.

Song, bạn trai vị-tất đã hơn gì ! Chuyện đời, chuyện nước không mấy người ưa. Có chẳng thì lại bàn mảnh nhân-tình: tiểu-thư khác, cô đào nọ, cô đào kia, cùng là lối ăn, lối mặc, cách chơi-bời. Rút-cực : cũng là « *lạt-lẻo* » cả ! Chẳng qua nói cho khỏi ngồi im, nghe có tiếng vang tai, chứ thật không có thú-vị gì.

Trong một cảnh xã-hội xuống-nhật, tẻ ngơ tẻ ngắt cả như thế, còn gì buồn hơn ? Khiến người buồn, buồn nát cả ruột gan ! nghĩ mình chẳng kiếp là chim, giả-sử có cánh như chim, có thể tung mây được, thì cũng tung mây, vượt mình cao mấy ngàn khơi, tìm đến một cõi đời thật vui, thật đẹp, để đổi hẳn cái cõi đời nặng-nề u-uất này.

Nghỉ năm năm nữa, mười năm nữa, hai, ba, bốn năm, sáu-mươi năm nữa mà tình-thế xã-hội Việt-Nam không thay đổi, trình-độ người Việt-Nam không hơn trước, cứ mãi mãi như bây giờ : lờ-loẹt trong cái văn-minh vô : trôi giạt theo ngọn tân-trào ; không biết thế nào là thực, dở lấy làm hay, hay cho là dở, phải cũng ừ, trái cũng ừ, sống không suy nghĩ, sống không lo liệu ; ăn sồi ở thì, sống qua ngày tháng, vô tình lãnh đạm ai ai cũng vậy, thì ta dám bảo rằng : làm dân nước Việt, phỏng còn thú gì ! Tuy cũng có ăn, có ngủ, có làm, có lụng, nhưng mà là ăn ngủ làm lụng cho rồi đời, đợi cho mãn kiếp mà thôi. Ấy, sống ở nước Nam, sống xuống thế đó ! Sống mà như vậy, cho dầu sống đến vạn vạn năm, cũng không biết cái linh thú ở đời là gì. Hay là nhân-sinh lấy thích chí làm sướng : đàn-ông có thể gửi kiếp râu mày ở chỗ rượu ngon (?) gái đẹp, đàn-bà lấy son tô, phấn điểm, cò bạc đông-dài làm thú vui năm tháng ; đôi bên đều công-nhận những điều sở thích ấy là sinh-thú ở đời.

Than ôi ! nín đi không đành dạ, nói ra những ngại lời.

Cứ như ý ngu-si của bạn gái này, tưởng không gì bằng ta biết nuôi lấy một tấm lòng yêu nước. Dân có nước mà không yêu nước, khác gì con có mẹ mà không nhìn mẹ ? Những hạng con không nhìn mẹ, dân không yêu nước ấy, có hay gì ? Chim quạ nó mĩa-mai, con ong, con kiến nó cũng chê cười, còn kể là hạng người có gan có ruột thế nào được ?

Việt-Nữ Sao-lục

# NHÀ IN TRẦN-TRỌNG-CẢNH

192, RUE D'ESPAGNE — SAIGON

---

Có đủ kiểu chữ, in mau và khéo, bán đủ thơ, tuồng, tiểu-thuyết, sách, chuyện, Tây, Nam; đồ giấy, viết, mực học trò, giá rẻ hơn mọi nơi.

## Tiệm bán hàng Bắc Trần-Trọng-Cảnh

---

Bán đủ các thứ hàng Tây, hàng Tàu hàng Nhật-bồn, hàng Bắc-kỳ, hàng Saigon, hàng Bombay, đồ đồng, đồ cẩn, đồ thêu, ngọc, ngà, vàng, bạc, đồ kiêu, đồ sưa, đồ mây, ghế Thonet, ghế đu, cây măngnon, ghế Salon, cây Cẩm lai, cây Trắc và cây gụ, đồ sơn son khảm vàng, Long đình thỉnh sắc, dây dép gấc Bắc, đủ kiểu đèn manchon và couronnes; chuyên nghề dệt chiếu trải salon đủ các màu và đủ cả lớn nhỏ, còn nhiều các hàng khác nữa. Bán sỉ và bán lẻ, giá rẻ hơn mọi nơi. Kính mời quý khách chiếu cố, bôn hiệu rất cảm ơn.

CHỦ NHƠN:

**TRẦN-TRỌNG-CẢNH**

192, Rue d'Espagne — SAIGON

Kế Cinéma Modern —



— Ta dùng nhiều đồ ngoại-hóa có hại gì cho nền Kinh-tế không ?

— Muốn biết hãy đọc bài « Một cách chấn-hưng nội-hóa. »

DISC BEKA



BÁN SỈ TẠI

SOCIÉTÉ INDOCHINOISE D'IMPORTATION

40, Rue Pellerin - SAIGON

Depuis le 1<sup>er</sup> Mars 1924, Saigon

N. B. — Nay hãng đã rời lại đường Charner số 59 & 61  
Xin quý-khách lưu-ý !!

Imp. Tran-Trong-Canh — Saigon